

Mỹ-nữ Tân-văn

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM



Phân sơn tô diêm sơn-hà,
Làm cho rõ mặt đàn bà nước Nam.

DEPOT LEGAL
tirage 7000 exemplaires
Saigon le 3/12/29

TÒA BÁO

(RÉDACTION ET ADMINISTRATION)

N° 42 — Rue Catinat — N° 42

SAIGON



Đại-ly độc-quyền



HÀNG
BOY-LANDRY
Saigon—Haiphong—Hanoi
Thakhek—Shanghai

CẤM TRÍCH LỤC CÁC BÀI VỞ ĐĂNG TRONG PHỤ-NỮ TÂN-VĂN MÀ IN LÂM SÁCH
(DROITS DE REPRODUCTION RÉSERVÉS).

PHỤ NỮ TÂN VĂN

Tiền bạc và thơ từ xin gửi cho:
M^{me} NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN
CHỦ NHIỆM
42, Rue Catinat — SAIGON
TELEPHONE N° 588

SÁNG-LẬP
M^{me} NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
N° 31. — 5 DÉCEMBRE 1929.

GIẤY BÁO:
Một năm 6\$00 Năm thường 3\$50
Ba tháng 1\$50
Mỗi báo phải trả tiền trước.
ADRESS TELEGR. PHOENIX-AN-VAN SAIGON.

MÂY NGƯỜI BIẾT TÔI VIỆN ĐỨC-ANH?

— Con nhỏ tôi mấy bữa nay nhiều đen quá, hời nó có những hột trắng trắng, làm như có cái gì cộm ở trong miệng, thành ra đứt vú vào mà nó không chịu bú. Không biết thầy biết thuốc ở đâu hay, mà . . .

— Thiếu gì ! Chị bỗng nó qua Thủ-thiệm, có mẹ con bà già đó làm thuốc đen cho con nít đã mấy đời, hay lắm. Đem nó qua, để người ta đánh lông đen đi cho thì hết.

Đó là câu chuyện thường nghe, của một người mẹ nuôi con và một bà già lối xóm.

Hình như chị em ta ở quanh Cholon, Saigon, nuôi con nít mà gặp khi nó có đau yếu sải đen gì thì chỉ nghe người này nói trên Chợ-dài có thầy hay, bên Thủ-thiệm có thầy giỏi, chớ thiệt tình không có mấy người biết rằng tại Saigon đây có viện Đức-Anh. Đã biết rằng trong những thầy thuốc ta, chữa bệnh con nít, chẳng phải là không có thầy hay, nhưng nói thiệt mà nghe, phần nhiều là thầy dở, chỉ biết kê một hai cái toa, hốt một vài vi thuốc mà đã đem lên mặt ra tay làm thầy rồi. Vô phước cho chị em ta gặp nhầm những ông thầy dở đó, mà bỗng con đi thăm mạch xin toa, ấy tức là đem con mình vào chỗ nguy, chỗ chết. Ta chưa có số tổng-kê nào như thế, mà biết được số con nít ta mỗi năm vì không biết nuôi nấng và làm thầy lộn thuốc, bị chết oan là bao nhiêu, nhưng cứ ngồi mà trông-tượng ra những cách thức ta nuôi con, và thấy ai mềc đầu có thầy là cũng tin bậy, thì đủ giết mình cho những đời đầu măng miệng sữa kia vẫn với chắc là nhiều lắm.

Phải, có mấy ai biết rằng góc đường Verdun và Chasseloup-Laubat ở Saigon đây có viện Đức-Anh (Institut de Puériculture), tức kêu là nhà thương

con nít. Viện đó, chuyên chú có một việc nuôi nấng trông nom những con nít bỏ-côi, vô-tham-nhận và con nít những nhà nghèo ; mỗi sáng nào cũng thăm bệnh cho thuốc những con nít bị bệnh của người ta bỗng lai ; thăm bệnh cho thuốc không, chớ không lấy của ai su nhỏ nào hết. Người làm trong viện, chủ-trương thì có ông Y-khoa Tân-sĩ Bourgin, là một nhà chuyên-môn về khoa-học chữa con nít ; người rất có lịch-duyet, mà tánh tình ôn hòa, nói năng dịu ngọt lán. Còn các người giúp việc, hoặc đầm hoặc ta, cũng đều là những người thạo nghề và từng trải hết thầy. Ai có con đau, bỗng toi đó cho quan thầy thăm bệnh và cho thuốc ; ai có con tuy không có bệnh gì, nhưng muốn tắm rửa bằng nước thuốc, muốn thông lỗ mũi, muốn cần thử coi nó lên xuống nặng nhẹ thế nào, thì cũng bỗng đến đó ; con ai nghèo đói nuôi con không nổi, thì cũng bỗng toi giao cho viện, viện sẽ nuôi nấng chăm nom cho tử tế. Bỗng con bước căng vào cửa nhà này, tức là có hy-vọng cho con mình béo tốt khoẻ mạnh, mà không phải trả tiền gì hết. Tiếng là nhà thương thì mềc lòng, mà cách đối đãi với các bà mẹ thật là tử tế, chớ không phải như các nhà thương thì khác, mà ta thường phải phàn nàn đâu.

Viện Đức-Anh lập ra, thật có ích cho việc nuôi con ở xứ này, mà hình như ít người biết đến, tức biết bao nhiêu. Cõi cái quang-cảnh ở trước cửa viện mỗi buổi sáng cũng đủ thấy ; chỉ lơ thơ có vài ba chục người bỗng con âm châu lại mà thôi, vì thật ít có ai nghe viện Đức-Anh hay là nhà thương con nít ở chỗ nào, có ích làm sao. Rồi những bà mẹ có con đau, cứ tin lầm tưởng bậy, thấy no thuốc kia, đã bao tiền tốn bạc rồi, mà nhiều khi lại chịu sự đau đớn ăn năn nữa là khác.

Nếu các bà mẹ ta hiểu rằng nuôi con đời nay là một khoa-học, là một việc mỹ-thuật rất khó khăn, phải cho hấp phệp vệ-sanh, biết cách dưỡng-duc mới được, thì ta phải biết đến và phải tin cậy vào viện Dục-Anh!

Do ở viện Dục-Anh đó, mà nay mai sẽ ra một cơ quan thật có lợi-ích nữa: là có hội « Dục-Anh Tương-tế » (*Société de l'Ent'aide Maternelle*) của mấy bà đảm từ-thiện lập ra. Tối bữa 26 Novembre mới rồi, các bà ấy đã hội nhau lại, bầu bà Đốc-lý Béziat làm hội-trưởng, và thảo điều-lệ đưa trình chánh-phủ rồi. Cơ-quan ấy sẽ thiết-hành ra trong nay mai vậy.

Vì sao mà lại định lập ra cơ-quan ấy, và lập ra làm gì?

Cũng vì các bà ấy thấy trong châu-thành này ở khắp đâu đường xá chợ, chỗ nào cũng có những con nít nghèo khổ, áo quần rách rưới, mặt mũi lấm lem, bụng đói mình gầy, chùn còm tay ốm, rú nhau chơi dờn ở quanh chợ, ở đầu đường, ở bãi cỏ; còn mẹ những đứa ấy thì mặc đi bán cá bán rau, lo lắng miếng ăn, không rảnh lúc nào mà chăm nom cho chúng nó được. Mấy bà thấy vậy mà thương. Lòng thương ấy đáng lẽ phát ra từ mấy bà thượng-lưu, tri-thức, từ-thiện, phú-hào của ta mới phải. Nhưng mà không, đâu này là các bà đảm! Vì các bà ấy động lòng thương con nít Annam, cho nên mới rủ nhau tổ-chức ra cơ-quan kia, mục-đích là sẽ lập những nhà nuôi con nít, — trước hết hãy lập ra ở Dakao, ở Tân-định, ở Cầu-kho, rồi sau mở thêm mãi ra, ký cho khắp xứ, — đặng giúp đỡ các bà mẹ nghèo khổ, chẳng phân là màu da nào, là giống giống nào. Bà mẹ nào phải đi bán gánh, đi làm thợ suốt ngày, không trông nom con cái được, thì sáng mai đi, đem tới nhà nuôi đó mà gửi. Người ta cho nó ăn, cho nó chơi, cho nó ngủ, tắm rửa cho nó, săn sóc nó; đến 6 giờ chiều, thì bà mẹ ghé lại lãnh con về nhà, mà con mình được nhờ có săn sóc nên tươi cười và sạch sẽ hơn là mình nuôi lấy.

Cái cơ-quan ấy, ích lợi và cần dùng cho ta là thế nào, tưởng không cần nói, ai cũng có thể biết. Thứ nhất là ở quanh mấy chỗ Saigon, Cholon, Giadinh ta đây, nhiều người thuyền thợ đói nghèo, không nuôi nấng săn sóc được con, mà nay có cơ-quan kia nuôi nấng săn sóc cho, để cho mình lo làm ăn, thì còn gì sung sướng yên lòng hơn nữa. Cơ-quan như thế, có ảnh-hưởng quan-hệ sâu xa đến xã-hội và chủng-tộc ta, ta phải cảm ơn những bà đảm đã sáng-kiến ra đó, và ước mong sao các bà thượng-lưu từ-

Lòng háo-nghĩa của Phụ-nữ ta

Chị em ở Haiphong đã giúp cho các nhà bị nạn bào lụt trên 6000 \$

Cứ xem như tình hình gần đây, thì thấy nữ-giới ta đã tiến-bộ, đã chủ ý lưu-tâm đến việc xã-hội hơn trước. Đến đời trong chị em ta, vì quốc-sự mà khắp cả ba kỳ, mỗi nơi đều có vài bà chị em nằm ở trong khám.

Nhơn cái nạn bão lụt trong nước năm nay, càng bày tỏ ra rằng chị em ta rất sẵn lòng vào việc xã-hội từ-thiện lắm. Ta chưa có dịp làm được như đàn bà Âu Mỹ, đem thân ra cuốn băng sức thuốc cho những anh-hùng tráng-sĩ ở chốn sa-trường, thì hãy hô hào nhau, góp tiền giúp gạo cho những dân cùng khổ ở chỗ thôn-quê, ấy là việc nên làm, mà cũng là phận-sự.

Mới rồi chị em ta ở Haiphong, đã tổ-chức hai ngày chợ-phiên, vừa bán hàng, vừa quyên tiền, cả thấy được số bạc 6000 \$00 giúp đỡ cho dân các miền bị nạn. Cuộc quyên trợ ấy chỉ mở ra có hai ngày mà có kết-quả tốt đẹp như thế, thật là đều nhờ các bà chị ở Hải-cảng hết lòng làm việc nghĩa, mà thứ nhất là bà Nam-sinh.

Tháng trước đây, chị em ta ở trên Nam-vang cũng tổ-chức mấy buổi hát đặng giúp cho dân bão-lụt, nghe nói cũng góp đặng số tiền khá to.

Vậy là chị em ở hầu khắp mọi nơi trong nước đều lo cứu giúp cho dân bị nạn, chỉ có chị em ta ở Nam-kỳ lần này đành chịu tiếng làm ngơ với việc nghĩa trợ. Mà cái nguyên-nhơn, cũng không ở chị em mình làm chủ. Ai cũng còn nhớ cách hai tháng nay, đã có ban hội-đồng tam thời của các bà các cô ở Saigon lập ra, xin phép chánh-phủ mở cuộc lạc-quyên, nhưng mà chánh-phủ không cho phép, lại nói rằng dân-tình không đói khổ bao nhiêu, đã có nhà nước giúp cho rồi, đừng có làm rộn. Chị em ở Nam-kỳ ta phải chịu vô tình với đồng-bào trong cơn hoạn nạn này là vì đó.

thiện của ta, nên giúp đỡ vào một tay, hay là noi gương đó mà mở mang ra; kéo dề tiếng cho người ta cười rằng nói giống mình mà mình không lo, việc gì cũng phát-mình và nhờ cậy vào người; thì mình còn mong tiến-hóa văn-minh sao được.

P. N. T. V.

Y-KIỆN CỦA CHÚNG TÔI ĐỐI VỚI THỜI-SỰ

Cái năm vỡ nợ.

Năm nay là năm gì, mà nhà buôn nào cũng than ế than lỗ? Không nói chắc ai cũng hiểu rằng năm nay, tại nhà quê mất mùa, thì việc buôn bán ở tỉnh-thành phải thua lỗ vậy.

Thua lỗ đến đời có nhiều nhà buôn bị khánh-tân quá chừng!

Kể số nhà buôn bị khánh-tân, thì năm nay cũng là nhiều bằng hai bằng ba mấy năm trước.

Coi trong sổ trên tòa Thương-mãi, thì số nhà buôn bị khánh-tân trong mấy năm gần đây, mỗi năm một tăng lên.

Năm 1925, có 59 nhà buôn khánh-tân, tổng cộng số nợ tới 2 triệu đồng.

Năm 1926, có 48 nhà khánh-tân, mà số nợ tới 3 triệu bạc.

Năm 1927, có 52 nhà khánh-tân, số nợ không đầy 2 triệu.

Năm 1928, có 91 nhà khánh-tân, số nợ hơn 3 triệu rưỡi.

Còn năm 1929 này đây, mới tính có sáu tháng đầu năm, mà số khánh-tân đã tới 46 nhà rồi! Từ 1er Juillet tới nay, thì số bị khánh-tân càng tăng lên hoải; người ta đoán trước đến cuối năm 1929, số nợ mất về sự khánh-tân sẽ trên 5 triệu bạc là ít.

Một điều nên nhân kỹ: Trong những nhà khánh-tân đó, hầu hết là khách-trú và chạ-và.

Khách-trú thì nhau đồng cửa phen này, làm cho nhiều hãng buôn tây muốn khóc, vì xưa nay tin khách-trú là thiệt thà, bán chịu bộn cho khách-trú; bây giờ đó coi! Cũng là cái dịp cho họ sáng con mắt ra, kéo có một hai khi có nhà buôn ta nào buôn bán thua lỗ mà vỡ nợ, thì họ đã xi xào những là Annam ăn cắp, Annam gian giảo, Annam không biết buôn bán v... v..

Theo ý chúng tôi, thì các nhà buôn sĩ hồi này nên tỉnh-ngộ ra, nên tin cậy Annam hơn là khách-trú và chạ-và mới phải. Annam ở tại đây, là tại xứ nhau rún, có căn cứ rõ ràng, xảy ra khi nào buôn thua bán lỗ, mà phải vỡ nợ, là một sự cực-chang đã, chứ không ai muốn vậy làm gì. Còn khách-trú thì họ có dai gì đâu, hễ tới lúc vỡ nợ, thì hàng gì thấy kệ, họ liệu bề không khá, là lo tom góp cho đầy túi rồi trốn về Tàu, bỏ kệ, bỏ tù không lại đó cho các chủ nợ chia chác làm sao thì làm; họ về Tàu đi viếng cảnh Tây-hồ chơi. Rồi

lại cho cháu hay là con qua Annam mở tiệm buôn bán nữa. Khả thì không sao, nếu thấy thua lỗ, thì lại vợ về về Tàu, theo gót cha ông ngày trước.

Hồi này thật các nhà buôn tây cũng như lòng tin khách-trú lắm rồi, các nhà buôn ta có biết hơn cơ hội này, lần lần ra mà đứng vào địa-vị của khách-trú trong thương-trương ở đây hay không?

SỔ CHI-THU CỦA THANH-PHỐ SAIGON NĂM NAY LỢI 199.112\$91 VỀ LỖ HEO, CÓ PHẢI LÀ NHỜ VỀ MÁY NGAY LỀ CỦA KHÁCH-TRÚ, MÀ NHƠN-DÂN THÔNG THANH-PHỐ PHẢI KIÈNG THỊT KHÔNG? LẠI LỢI VỀ THUẾ CHƠI 267.392\$71, CÓ PHẢI LÀ NHỜ VỀ TIỀN PHÁT QUẢN ĐỢI ÁO RÁCH CỦA NHỮNG CON NHÀ NGHÈO KHÔNG?

Mình nên biết những

cái thói xấu của mình.

Chúng tôi vẫn chịu lời của ông Huỳnh-thúc-Kháng nói là phải: muốn lo cuộc tiến-hóa của ta bây giờ thì trước hết lo trừ cái hại đi đã, rồi hãy mưu cái lợi. Có trừ cái hại đi trước, rồi cái lợi mà mình lo làm mới có chỗ đứng. Nếu không thì ruộng đầy những cỏ, giống tốt khó bề mọc lên, ao chứa những bùn, nước trong cũng hóa ra đục.

Thật, dân-tộc ta có nhiều đức-tánh hay mà cũng có nhiều nết xấu lắm; điều ấy ta phải tự-nhận như vậy mới được. Ai khen những tánh tốt của mình, mình càng phải nên cố gắng đã đành; còn ai chê tánh xấu của mình, mình cũng phải biết và lo chữa đổi mới phải. Không nên làm như những kẻ tầm thường háo-thắng kia, thấy ai khen thì hớn hờ vui mừng, mà ai chê thì tức mình hờn giận. Một người như vậy, không bao giờ ra người quân-tử, một dân-tộc như vậy, không bao giờ thành ra dân-tộc văn-minh đặng.

Mới rồi, bạn đồng-nghiệp *Revue Franco Annamite* có bài của ông Babot, trách người Annam mình có tánh làm cao quá, không chịu mó tay vào những việc nhỏ-nhen, đặng giúp đỡ và binh vực cho nhau. Ví dụ như ra đường, thấy kẻ kéo xe nặng, mà ai cũng đứng dương mắt ngó trân, chứ không phụ tay vào mà đẩy gùm cho người kia; tưởng làm vậy là mất danh-giá của mình đi, hay là làm lem tay họ áo không nên. Rồi ông thuật chuyện rằng một bữa

Đàn bà đời nay
Bà Curie

Bà Curie, người Pháp, là một nhà khoa-học có tiếng ở thế giới này, ai cũng ngưỡng mộ. Bà là vợ của nhà bác-học Curie, đã phát minh ra chất radium. Sau khi phụ-quan ta thế, thì bà nói theo sự nghiệp ấy, góp đỡ vào khoa-học được giữa công to làm.



người kia nằm vào giữa đó mà để. Có một người đàn ông lao-dộng cũng lại giúp tay với chúng tôi và biết cất nhau, rồi mở gói đồ hành-lý, lấy áo quần cũ ra để lau chùi. Cách cử-chỉ của người lao-dộng kia, thật là đáng cảm-dộng. Trong chuyến xe đó có nhiều thầy nhiều cô, áo quần thật dúng mốt, tay và cổ lại đeo hột xoàn sáng ngời, nhưng thật không có một ai tỏ ý thương xót hay là ra tay giúp đỡ gì hết. Họ còn gớm, mà bỏ chạy qua xe khác nữa.

Trong việc nguy-cấp cho người đàn bà đi đường kia như vậy, chúng tôi không muốn trách mắng người nghèo khổ sao không ra tay, vì có lẽ họ rụt rè, hay là không hiểu đó là bổn-phận làm người phải giúp đỡ nhau trong lúc này. Song chúng tôi buồn và tức giận mấy thầy mấy cô bạn đỡ tốt và đeo hột xoàn kia, có lẽ là con nhà giàu có, thì cũng có ý thức và giáo-dục đôi chút, chắc không ngu gì tới nước mà không hiểu cái nghĩa đồng-bào cấp-nạn như vậy. Bộ họ tưởng giúp đỡ cho đồng-bào những lúc ấy, có thể làm đơ dáy đến cái về sang-trọng của họ hay sao? Họ không biết rằng cái về sang-trọng của người ta chính ở ngay những chỗ như thế, chỗ không phải ở quần áo và hột xoàn đâu!

Xem những chuyện như vậy, cho nên ai trách mình không có nghĩa tương-tư tương-trợ nhau là đáng lắm. Đó là cái tánh xấu, ta nên bỏ đi.

Lòng người đời với Học-bổng

PHƯƠNG-DANH CÁC VỊ HẢO-TÂM MỚI QUYỀN GIÚP VÀO HỌC-BỔNG GẦN ĐÂY.

- Cô Đỗ, nữ-học-sanh ở Cao-lãnh . . . 25 00
- Các viên chức làm việc nhà nước ở Lai-châu 11 52
- Ông Trần-Quang-Tĩnh 5 00
- Cô N. T. G. 7 00
- Cộng lại 255 52

Số tiền ấy, bổn-báo đem ký tại nhà Việt-nam Ngân-hàng vào khoản Học-bổng, và xin thay mặt học-sanh nghèo cảm ơn mấy vị đã có hảo-tâm giúp cho.

Hai học-sanh Nguyễn-Hiếu và Lê-văn-Hai lãnh Học-bổng đáp tàu sang Pháp hôm 29 Octobre, thì đã tới nước Pháp được một tuần nay rồi.

ong đi ngang qua đường kia, thấy vợ chồng anh cu-li họ kéo một cái xe bò lên góc, chồng kéo phía trước, vợ đẩy phía sau, vì chở nặng quá, mồ-hoạt toát ra đầm đìa, mà xe lên không nổi. Lúc bấy giờ là giờ đi làm về, các thầy các thợ đi hai bên đường thôi gì, mà ai cũng chỉ đứng ngó, chớ không chịu đẩy cái xe giúp cho vợ chồng người kuơ sớ kia. Ông là người lầy, đầu phờ râu bạc, sức yếu tuổi già, mà ông phải đẩy xe giúp cho vợ cao người kia lên được khỏi góc, khi ấy mới có may người cũng phụ tay với ông. Mà là những người thợ thuyền nghèo khổ, còn mấy thầy non tay sang trọng, quần áo bành bao kia, vẫn đứng đường mà ngó.

Phải, người mình ra đường thật không có lòng bình vực phụ giúp cho nhau. Thứ nhất là mấy thầy mấy cô có quần áo tốt một chút, mà gặp chuyện đẩy xe như trên kia, thì chỉ ngó lơ thôi, vì tưởng làm như vậy, là tự hạ mình xuống, cho sự mơ tay vào cái xe, hình như là làm cho mất danh-gia vậy. Chúng tôi có dịp đi xe lửa từ Saigon tới Mỹ-tho, cũng gặp một chuyện rất buồn như bạn đồng-nghiệp Babut đã thấy đó.

Xe mới ra khỏi ga Tân-an, thì có một người đàn bà nghèo, chuyển bụng đẻ. Bấy giờ là ở trên xe lửa, mới khó làm sao? Hai chị em chúng tôi thấy lúc nguy-cấp cho người kia như vậy; mình lại chẳng phải có mụ hay thầy thuốc gì, mà cũng phải đóng vai có mụ, lật đặt kê mấy cái rương xung quanh, cõi áo ra che, làm như cái mùng, rồi đỡ

Lòng chiêu-cò đồng-bào bị nạn

Tuy bổn-báo để-xương lên việc mở Hội-đồng Cứu-tế không thành mà các nhà nhiệt-tâm vẫn gởi tiền tới

Bổn-báo chỉ giữ một mực chơn-thành làm việc, cho nên được anh em chí em đồng chí ở xa gần đem lòng tin yêu, đã giúp đỡ cho việc Học-bổng thành công, lại quyền giúp cho đồng-bào bị nạn các nơi, cũng gởi tiền về giao cho bổn-báo. Đối với lòng tin cậy như vậy, bổn-báo rất là cảm-dộng.

Trước sau, bổn-báo tiếp được hai khoản tiền ở xa gởi về quyền cho dân bị nạn như sau này:

KHOẢN Ở SOCTRANG

| | | |
|---------|--------------------|-------|
| Các cô: | Trần-Mỹ-Ngọc | 15 00 |
| | Chung-Bach-Mai | 2 00 |
| | Phạm-Ngọc-Ngữ | 2 00 |
| | Trương-thị Đào-Nam | 2 00 |
| | Lê-Bá-Trâm | 1 00 |
| | Lê-thị Lịch | 1 50 |
| | Ngô-kim-Lý | 7 00 |
| | N. T. G. | 7 00 |
| | Chung-Lê-Khanh | 2 00 |
| | Nguyễn-thị Giỏi | 2 00 |
| | Ng.-thị Agnès Hai | 2 00 |
| | Cộng: | 33 00 |

KHOẢN Ở LỘC-NINH

| | | |
|----------|--------------------------|--------|
| Các ông: | Mandon, Chef de Division | 105 00 |
| | Vô-Danh | 5 00 |
| | Huỳnh-Kiên, Surveillant | 3 00 |
| | Ng.-Lư, Infirmier | 2 00 |
| | Các Cai | 25 00 |
| | Dân Bắc và Trung-kỳ | 125 00 |
| | Cộng: | 170 00 |

Ngoài ra, còn có hai cô không cho biết tên, cách mấy bữa nay gởi cho bổn-báo cái mặng-đơn 25 00, nói là nhặn tiền bánh trái, quyền cho dân bị nạn. Chắc là hai cô em còn nhỏ, mà cách cử-chỉ đã cảm-dộng như thế thật là đáng kính đáng yêu.

Hai tháng trước, bổn-báo đã cùng mấy chị em đồng-chí, tổ-chức ban Hội-đồng Phụ-nữ Cứu-tế, xin phép chánh-phủ mở cuộc nghĩa-quyên, nhưng mà chánh-phủ Nam-kỳ không cho phép; việc ấy chắc các bạn đọc báo còn nhớ. Bởi không lập thành Hội-đồng Cứu-tế, cho nên những số tiền mà các nhà nhiệt-tâm giao cho bổn-báo, là ở quyền các nhà ấy muốn rút về hay là muốn gởi ra Hội-đồng Cứu-tế của nhà nước lập ra ở Hanoi.

Đàn bà đời nay

Cô Miller

Cô này là một cô nữ phi công có tên thật ở nước Ô-tích (Autriche); cô gởi mặng-đơn về học-bổng như một phi công gởi nhứt trong thế-giới.



Cô này có con đàn bà tài giỏi lắm. Như mọi cô khác, cô đạp máy bay xuống, thêm chút nữa dùng nhứt một đũa con nhứt đương chèo ở sân bay, về ý không biết vậy mà cô là người chèo tàu như mọi cô bay lên, đang chèo thẳng nhỏ kia. Các bạn đọc báo không cần lầm. Nghe nói cô cô chỉ muốn bay qua Ba-lan-đơ.

Có tháng cảnh nào mà hèn Di-Thiên Di-Thích? Cung-diện nguy-ngh, công-trạch to lớn, bày tỏ ra cái sức văn-minh của người xưa. Bờ này mỗi năm có cả ngàn người Âu Mỹ, chông quân biên rộng đường xa, tới đó quên cảnh.

Có nơi nào hừng gió cho khỏe hơn là Dalat? Lên đó mà ngắm nước suối chảy, nghe rừng thông reo, hưởng gió ban mai, nhìn cây bàng xè, tự-nhiên thấy tinh-thần trong sạch các thượng, tưởng đầu mình đã lạc vào chỗ thần-tiên.

Phụ-Nữ Tân-Văn sẽ tổ chức cuộc du-lịch hai nơi thắng-tích danh-sơn đó.

Kết- quả, chỉ có khoản tiền 1705 00 ở Lộc-ninh, là giao cho bổn-báo chuyển-đạt ra cho Hội-đồng Cứu-tế của nhà nước lập ra ở Hanoi, do ông con tử Bride làm đầu. Còn các cô nhứt-tâm ở Soctrang, chắc vì thấy Hội-đồng Phụ-nữ mà chị em chúng ta xướng-lập lên không thành, cho nên không muốn gởi ra cho Hội-đồng của nhà nước, mà xin rút về. Trong số 335 00 đó, có cô N. T. G. lấy phần quyền của cô là 75 00 quyền vào Học-bổng; còn 265 00 thì bổn-báo đã gởi trả lại phần mình rồi.

Dàn bà đời nay

Bà Suzane Lawrence

Nói trong hoàn-câu, có lẽ đàn bà Hồng-mao tiến-bộ hơn hết. Đã nhiều lần báo nói rằng trong các địa-vi của đàn ông giữ xưa nay, thì ngày nay đàn bà Hồng-mao đều chiếm được ngang hàng rồi.

Ta đã từng thấy, có đàn bà làm nghị-viên, đàn bà làm chủ hãng tàu, có cả đàn bà làm tới Thượng-thư một bộ nữa.

Nguồn trong hình này, là bà Suzane Lawrence, mới rồi được bầu làm Tổng-trưởng cho đảng Lao-dộng. Đảng Lao-dộng là đảng chính-trị có thế-lực nhất ở Hồng-mao bây giờ, mà một người đàn bà làm đầu, thì người ấy tất có tài đức giỏi lắm, chứ không phải tầm thường đâu.



Ở NGOÀI HANOI

Việc trừng-trị nghề mái-dàm

Trong đời, tưởng không còn có cái nghề gì đau đến, hèn hạ, tai hại cho bằng cái nghề bán phần buôn hương, đưa sau đôn trước. Những người đàn bà nào học phần, luân-lạc đến nước, mà phải làm cái nghề này, chẳng những là đáng thương đáng xót cho cái thân họ, lại còn lo họ truyền những căn bệnh hiểm-nghèo qua cho người ta là khác nữa.

Các nước Âu Mỹ bây giờ, hầu hết đã bỏ nhà điếm, trong Phụ-nữ Tân-văn số 16, có Huỳnh-Lan đã từng nói đến việc đó rồi. Họ biết rằng để những bạn son phấn ấy, có hại cho thanh-niên, hại cho luân-lý, tội nghiệp cho thân phận đàn bà, và lại đi-độc ra cho nòi giống nữa. Bỏ là phải lắm.

Nước ta từ khi có cái phong-trào văn-minh đưa tới, thì cái phong-trào mái-dàm cũng thanh lên. Mấy chỗ thành thị lớn của ta, biết bao nhiêu bạn phụ-nữ, xấu số thiệt phần, hư thân mất nết, đi ở nhà chứa, đi mướn phòng ngủ, mà làm cái nghề khó nói và rất đáng thương. Đã có hàng ở trong những nhà chứa có giấy phép nhà nước rồi, lại còn cái hàng làm chúng làm lên nữa.

Hàng này nguy hiểm hơn cái hàng ở nhà chứa,

vi hàng này ở ngoài vòng trông coi khám-xét của sở vệ-sanh, cho nên càng dễ truyền bệnh hiểm-nghèo cho người ta lắm. Ở Hanoi bây giờ, số nhà và số người ra làm nghề « lo lâu » như vậy rất nhiều. Nội trong thành-phố, có tới ba ngàn người làm nghề lên-lút như thế, mà chỉ có độ một trăm người có giấy phép nhà nước mà thôi. Đó tức là những chỗ gây nuôi và truyền-nhiễm ra những bệnh huê-liều. Người ta xét ra hiện nay dân-cư trong thành-phố, 35 phần 100 người thường và 60 phần 100 binh lính đều có bệnh. Nguy thay! Thành-phố tuy có đặt ra đội lính bắt con gái, song chỉ có một người tây và mấy người ta, mà làm việc lười thôi, trông coi không xiết; có khi bọn này lại dung dượng cho bọn kia là khác.

Thành-phố Hanoi cũng biết cái độc-họa do nghề điếm lâu mà ra, cho nên nhứt định kiếm cách trừng trị. Định đặt ra một ông coi riêng việc này, và có nhiều viên thanh-tra tây và lính ta giúp việc; lính trừ cho tiết được cái họa kia mới thôi.

Còn thành-phố Saigon ta tính sao?

Chỗ này, cái nghề « lo lâu » có lẽ còn đông hơn và thanh hơn ở Hanoi nhiều, là vì một chỗ cửa biển, nhiều người ngoại-bang đi lại, và là một nơi dễ kiếm ăn, sẵn có nhiều chỗ như nhà ngủ dễ làm nơi tụ-hội. Rất đời mấy chỗ khuất-khúc vắng vẻ như Gò-xoài, Phú-nhuận, Xóm-gà v... v... mà cũng có phòng ngủ, đều là những chỗ làm hư thanh-niên, làm hại phụ-nữ, làm gốc sanh bệnh cả đó. Ai là người có chức-trách khai-hóa, có lo trừ cái hại ấy cho dân này không?

Việt-Nam Ngân-Hàng

Tình trạng của công-ty hôm ngày 31 tháng mười 1929

Table with financial data for the bank, including assets and liabilities in dollars.

(1) Số tiền lời chưa phải là số thiệt thòi. Tới kỳ làm sổ mãn năm số này sẽ tính ra số thật đúng.

Trong kỳ Đại-Hội-nghị Đông-Pháp Kinh-tế mới rồi

Ông Nguyễn Phan-Long không có ứng-cử chức Thư-ký Hội-nghị

Chúng tôi đương thờ than rằng sao các bực thượng-lưu tân-học của ta, lại không đem lòng dề mắt vào các báo quốc-ngữ; báo quốc-ngữ tuy là ở dưới cái kéo của tòa kiểm-đuyệt mặc lòng, song cũng vẫn là cơ-quan để phổ-thông tri-thức được; nhiều ông thượng-lưu tân-học, nhiều ông làm chánh-trị, cái lúc cần-đứng nói tiếng tây ở giữa hội-nghị thì ít, mà lúc cần-đứng tiếng ta để nói với dân-chúng thì nhiều; như vậy thì sao các ông ấy không học tiếng và học quốc-văn? Sao các ông ấy lại không chú-ý đến các báo quốc-ngữ?

Chắc hẳn vì dư-luận than-tiếc cho các ông ấy về chỗ thiếu sót đó, cho nên xem ra hình như gần đây mấy vị mà ta nói ở trên đó cũng thấy rằng người Annam phải hiểu tiếng Annam là sự cần. Ông Bùi-quang-Chiều mới ngày nào nói rằng chẳng mấy khi đọc báo quốc-ngữ, vậy mà trong dịp ra Bắc mới rồi, đi viếng đền Hùng-vương lại có cảm-hứng làm thơ nôm. Đó là một chứng cứ vậy.

Ông Nguyễn-phan-Long bây giờ cũng chú-ý đến báo quốc-ngữ, mà hình như ông ưa đọc Phụ-nữ Tân-văn.

Nhơn ở mục « Gần đây trong nước » của báo trong số 27, ra ngày 31 Octobre, nói về việc bầu ban Trị-sự của Hội-nghị Kinh-tế, có câu: ông Nguyễn-phan-Long ra ứng-cử chức Thư-ký Hội-nghị Kinh-tế v... v..., mà tuần-lễ trước chúng tôi được tiếp chuyện ông Nguyễn ở đầu giầy nói: ông nói rằng không phải ông có ứng-cử chức Thư-ký; ông không có ý ra tranh với ông Phạm-Quỳnh; vậy Phụ-nữ Tân-văn nên vì danh-dự của ông mà cái-chánh cái tin ấy lại.

Báo-báo rất vui lòng cái-chánh lại rằng trong kỳ Hội-nghị Kinh-tế mới rồi, ông Nguyễn Phan-Long không ra ứng-cử Thư-ký; sự vui lòng ấy, còn cao xa hơn nữa, là thấy bực thượng-lưu tân-học như ông Long đã chịu khó đọc báo quốc-ngữ rồi. Lại ước mong sao ông chăm cái Đuốc Nhà Nam lên cho sáng tỏ, chớ nhiều người đều biết tờ báo ấy là của ông sáng lập ra, mà nó cháy lên tắt xuống hoài, hạt đáng tiếc quá.

Dàn bà đời nay

Bà Cantacuzene



Nước Ru-ma-ni bên châu Âu là một nước mới hừng-cường từ sau trận đại-chiến-tranh mới rồi cho đến nay. Trong nước, việc giáo-dục, việc vô-bị nhứt thiết đều mở mang tron ven cả.

Dàn bà nước ấy mười năm gần đây, vận-dòng nữ-quyền một cách hàng lâm, cho nên bây giờ họ cũng được bình quyền với đàn ông rồi. Họ đã có quyền tuyền-cử từ tháng trước.

Hình in đây là công-chúa Cantacuzene là một tay vận-dòng nữ-quyền rất sôi sảng. Công-chúa đương làm Hội-đồng Thành-phố, và cũng là một đại-biểu cho nước Ru-ma-ni ở Liệt-quốc-hội hiện giờ. Bà ở giữa Liệt-quốc-hội, hay biện bác thứ nhất về những vấn-đề có quan-hệ đến phụ-nữ, và nhi-đồng.

KHÔI-HẢI

Canh ngon

Hai vợ chồng ngồi ăn cơm.

Chồng khen: Canh ngon hết sức.

Vợ: Hôm nay không có tôi, thì canh chẳng có mà ăn, còn đâu mà khen ngon...

— Sao?

— Thảng bếp nó đánh đổ.

— Thế rồi mình nấu tô khác hay sao?

— Không, nhờ tôi lanh trí, lúc bấy giờ tôi sắp giặt dơi vớ (tất), thấy nó đánh đổ canh, tôi quăng ngay dơi vớ vào mà thấm lấy. Vắt mãi mới lấy lại được chỗ này đây.

NGYM

Đêm thứ tư 11 Decembre, nhơn lúc gió mát trăng thanh, đến rạp hát Tây xem hát, trước giúp cho học sanh nghèo có đường du-học cho thành tài, sau mua vui một buổi, tưởng không có sự gì ích lợi hơn nữa.

Tuồng « Tứ-Đồ-Tương » vẫn là một tấn tuồng rất bổ ích cho xã hội mà lại vui trò, hát xuất nào cũng nghe tiếng cười của khán-giả không dứt, vì bạn hát Phước Cường có những đào và kép rất tài nghệ.

NÓI VỀ SỔ SÁCH BUÔN BÁN

Những sổ sách tùy ý muốn làm thì làm

Trong bài trước, tôi đã nói về những sổ sách buôn bán mà luật nước Pháp bắt buộc các nhà buôn lập ra trong đất thuộc nước Pháp đều phải làm; đây tôi nói về những sổ sách tùy tiện, nhà buôn muốn làm thì làm, chứ luật không bắt buộc.

Thường thường các nhà buôn trong nước Pháp và các xứ bên Âu-châu, ngoài những thứ sổ sách mà luật-pháp buộc phải làm ra, thì họ còn làm nhiều thứ sổ sách khác nữa; sổ sách ấy không nhất định, hoặc nhiều hoặc ít, là tùy theo công-việc buôn bán của họ cần dùng ra thế nào, và thứ nhất là tùy theo cách thức biên chép của mỗi nhà buôn mà làm ra.

Bởi vậy, mà họ đều có một cuốn sổ chép sơ (*livre-brouillard*) để biên chép công-việc mua bán giao-dịch hằng ngày, rồi sau mới chép hẳn vào trong cuốn sổ Nhật-ký.

Song, trong những thứ sổ tùy-tiện, thì có cuốn sổ Cái (*Grand-livre*) là quan-hệ hơn hết, cuốn ấy chỉ để ghi tên các ban hàng có mua bán giao-dịch với nhà mình. Lại còn có cuốn sổ kết (*livre de caisse*) để biên chép những món tiền thâu vô và chi ra là bao nhiêu; và cuốn sổ những giấy tờ vay trả, để cho biết tới những kỳ-hạn nào thì nhà buôn mình phải trả cho người ta bao nhiêu, và đòi được nợ bao nhiêu.

Sau hết còn có cuốn sổ biên các hàng hóa xuất nhập, và sổ biên các khoản chi-phí, như tiền nhà, tiền đèn, tiền công người làm v.. v..

Phải giữ sổ sách buôn bán như thế nào ?

Sổ sách buôn bán của nhà buôn, tức là cái bảng chứng cho nhà buôn, bởi vậy luật-pháp bắt buộc các nhà buôn phải làm sổ sách cho cẩn thận.

Các khoản 10, 11, 12 và 13 trong Thương-luật định như vậy :

1— Những thứ sổ sách mà luật-pháp bắt buộc phải làm, thì đều phải làm theo thứ tự từng ngày trước sau hẳn hoi, không được để trống, không

được để trống, không được biên ra bên sổ. Nếu có chỗ nào cải-chánh lại, thì ngày nào mình thấy chỗ làm, phải cải-chánh ngay trong ngày ấy.

2— Sổ sách phải đóng từ tế; làm như vậy không có thể nào gian trá được.

3— Sổ sách phải đem trình toà án Thương-mại hay là trình ông Đốc-lý, hay ông phó Đốc-lý, đếm từng tờ và ký tên đóng dấu vào đó cho mình. Luật định như vậy, là phòng bị không cho nhà buôn tháo tờ này ra mà thế tờ khác vô được.

3— Những sổ Nhật-ký và sổ Sự-nghiệp thì mỗi năm phải trình toà án Thương-mại hay ông Đốc-lý xét lại và ký tên và đóng dấu cho một lần. Làm cách ấy, thì trước khi vỡ nợ, nhà buôn không có thể nào đem sổ mới mà thay vào sổ cũ được.

5— Các sổ sách buôn bán phải giữ lại trong 10 năm.

Nói tóm lại, nhà buôn có làm sổ sách mua bán cho phân minh, thì mới biết rõ được tình hình buôn bán của mình thanh hay suy, lời hay lỗ. Có sổ sách phân-minh thì nhà buôn mới biết đường mà mở mang công việc của mình, thấy việc lợi thì làm, điều thiệt hại thì tránh. Có sổ sách phân-minh, mới biết được rằng mình buôn bán cả năm được lời hay là lỗ vốn. Nhà buôn nào làm sổ sách phân minh, thì không đến nỗi tiêu xài quá cái số lời mà mình đã kiếm ra được. Sổ sách làm phân minh, là một điều cần thiết cho sự phát đạt của nhà buôn; mà công việc của tư-gia như các nhà buôn được thanh vượng, thì tức là nước nhà được thịnh-vượng vậy.

Ở Đông-dương ta, chưa có luật nào buộc các nhà buôn ta và khách-trú phải làm sổ sách. Bởi đó các nhà buôn không biết cái bước đường của công việc mình đi ra thế nào, rồi hay xảy ra những sự quá xài, vỡ nợ, gian-xảo, không có ai tin, khó vay mượn. Thiệt vậy, ai dám tin nhà buôn nào mà họ không biết cái chơn-tình thiệt-trang của nhà ấy ra làm sao? Còn các nhà băng thì chỉ cho những nhà nào có thế nhà thế đất vay mà thôi, chứ mình bóng lóng không có gốc rễ bằng chứng gì, thì ai dám

VĂN-THƠ' VỚI NỮ'-GIỚI

(Tiếp theo P. N. T. V, số 29)

II

Lời thơ song-thất lục-bát

Song-thất lục-bát nghĩa là cứ đặt hai câu, mỗi câu 7 chữ thì lại đến một câu trên 6 dưới 8. Lời thơ này có người gọi là « Lục-bát gián-thất », tên đầu nghe hơi khác, nhưng nghĩa cũng như thế mà thôi. Ta đọc tập « Cung-oán » và tập « Chinh-phu-ngâm » thì đã biết cách điệu lời thơ này.

Song-thất lục-bát chính thật là một lối thơ riêng của nước ta, đó ai còn có thể tìm kiếm trong các sách Tàu được một câu nào đúng như điệu nó.

Cách đặt thơ này cũng dần-tiến như thơ Lục-bát mà lại còn có một cái thú nữa, là : có thể đeo được vần « trắc », không phải chọn toàn những tiếng vần « bằng », mà trong một bài thơ lại còn có thể thay điệu, đổi giọng được luôn nữa. Cách đặt chỉ cần hạ một chữ thứ 7 ở câu trên là tiếng « trắc », đến chữ thứ 5 ở câu dưới lại phải là tiếng « trắc » có vần với tiếng thứ 7 câu trên, rồi đến chữ thứ 7 câu dưới phải đeo tiếng « bằng » để bắt vần sang câu lục-bát. Hết câu lục-bát thì tiếng thứ 5 ở câu 7 chữ phải dùng tiếng « bằng » để tiếp vần với câu trước. Thế-cách đại-khái như thế.

Đặt thơ Song-thất lục-bát cũng không cần phải kiếm chữ đối nhau từ-mi. Trong hai câu 7 chữ mà đặt thành hai câu trên dưới đối nhau chĩnh-đón, là tự cái tài riêng của tác-giả khéo xếp, khéo đặt, thỉnh-thoảng chêm vào một câu đối nhau cho bài thơ thêm nổi; chứ không phải cái thể-lệ lời thơ này bó-buộc như vậy đâu, vì những câu 7 chữ, có thể cứ đặt xuôi đi, cũng không hề chi vậy.

Nay ta thử coi những câu như :

« Trái bích-quế gió vàng hiu-hắt,

« Mảnh vũ-y lạnh ngắt như đồng.»

Cùng là :

cho vay.

Quan Toàn-quyền sắp thi-hành nghị-dịnh buộc các nhà buôn ta và khách-trú phải làm sổ sách từ-tế là phải làm. Song không biết rằng có phải chánh-phủ sẽ đem cái chế-độ đương thi-hành bên Pháp mà thi-hành ở đây hay không? Điều đó, phải chờ có nghị-dịnh ra mới biết.

TRẠNG-SU TRỊNH-ĐÌNH-THẢO

LUẬT-KHOA TÂN-SĨ

« Nước thanh-bình ba trăm năm cũ,

« Áo nhung trao quan vũ từ đây.»

Ấy là những câu đặt xuôi, có cần phải đối nhau từ-mi đâu ! Còn những câu như :

« Trông trường-thành long-lay bóng nguyệt,

« Khôi cam-toán mù-mặt tức mây.»

Cùng là :

« Câu cầm-tú đàn anh họ Lý,

« Nét đàn-thanh bác chị chàng Vương.»

Thì là tác-giả tự-ý đặt đối nhau cho lời văn mạnh mẽ mà thêm nổi đó.

Thơ song-thất lục-bát đã là một lối thơ khiến cho người đặt có thể thay điệu đổi giọng được luôn, vậy những ai có thi-tài mà chịu luyện tập về lối thơ này, thì thiệt dễ đặt được hay hơn là các lối thơ khác. Phạm phò-diễn một cái tư-tưởng, bình-luận về một nhân-vật, hoặc cổ-dộng hay công-kịch về một sự gì, thì dùng lối thơ Song-thất lục-bát này thường dễ lấy lời mạnh-mẽ mà đạt được nhiều ý. Cho nên những văn hùng hồn, bi-tráng, phần nhiều là ở lối thơ này.

Thơ Song-thất lục-bát mà khéo đặt ra thì thiệt có cái vẻ hay đặc sắc. Phạm những bài nào mà khéo dàn xếp ý-tưởng, phát ra lời thơ : hai câu 7 chữ có giọng hùng hồn, hai câu lục-bát tiếp theo có vẻ êm-dềm chái-chuốt, thì câu lên, câu xuống, đọc rất vui tai, thiệt có thể khiến cho người nghe tưởng tượng như là đứng trông một đám cù-lao rải rác ở trên mặt nước, ngọn cao, ngọn thấp, đẹp không biết đến đâu mà kể !

Mấy năm gần đây, thường thấy có nhiều thơ Song-thất lục-bát đăng-báo, xuất-bản, mà nhất là dịch Pháp-văn thì nhiều người hay dùng lối thơ này để kéo dài cho dễ, ấy cũng là một điều hay ở trong văn-giới. Nói cho phải ra thì những thơ Song-thất lục-bát gần đây, chọn lấy bài hay,

Đã là gánh hát Phước-Cương, là gánh hát cải lương hay nhất mà lại hát tướng Tú Đờ Tướng là bốn tướng đặc-biệt của gánh ấy thì còn gì hay bằng !

Chàng những đào kép hay, tướng cụp mà thoi, lại còn hát tại rạp hát Tây là rạp lốt nhất, lớp nào cũng thay tranh, đời cảnh đẹp vô song, thì còn có ai mà không nên đi coi ?

Nhớ tới thơ tư ngày 11 Décembre.

cùng còn ít lắm. Trong tập « Bát-quan-hoài » của ông Trần-tuân-Khai, thấy có những câu này là khẳng-khải mà hùng hồn :

- Con nên nhớ tổ-tiên khi trước,
- Đá nhiều phen vì nước dan-lao.
- Bắc Nam bờ cõi phân-mao,
- Ngọn cờ độc-lập máu đào còn đây !
- Kia Trưng-nữ ra tay buồm lái,
- Phàn-liều-bồ xoay với cuồng-phong.
- Giết giặc nước, trả thù chồng,
- Ngàn thu tiếng nữ-anh-hùng còn ghi.
- Kia Hưng-Đạo gặp khi quốc-biến,
- Vì giống nòi huyết-chiến bao phen !
- Sông Bạch-đàng phá quân Nguyên,
- Giương reo chinh-khí, nước rền dư-uy. »

Bởi những câu có vẻ đặc sắc như thế nên người đọc dễ cảm mà dễ nhớ vậy.

Ngày nay, ai muốn tập thơ Song-thất lục-bát, trước hết tưởng nên đọc kỹ hai tập « Cung oán » và « Chinh-phu-ngâm », sau nữa lựa chọn những bài thơ mới, như giọng bài đã lục trên đây mà luyện tập, và bắt chước, thì cái công tập làm thơ này không đến nỗi tốn nhiều như công tập thơ Đường, và trở nên thơ hay chắc cũng không lấy gì làm lâu vậy.

Nay tôi xin rút lại mà nói: Mỗi nước cần phải có một lối văn-chương riêng. Người nước mình đọc văn nước mình, tập văn nước mình, không những là vì cái hứng thú riêng mà chính là vì cái nghĩa-vu chung đó. Ta có sao lối thơ ta, sao lại chẳng tập ? Nhưng chưa nữa, báo là không thiêng, rủ nhau đi lay bút chừa khác, lượng-tâm những ban làm văn nghĩ sao ?

Có khi nói đến văn thơ, thấy bài nào khá thì khen là ý-tưởng « Tây lâm ! » Thành thử một nước Việt-Nam mấy ngàn năm văn-hiến, mà văn cổ, văn kim, đều học cái « cận-bá » của người ta hết thấy, tự nước mình không có riêng một lối văn-chương nào nữa sao ?

Lối văn thơ riêng của ta, ta vốn có sẵn song ít người ưa chuộng, cho nên rừng văn thơ ta chưa có thể tươi tốt được vậy. Trở nên tươi tốt, mong ở từ nay mà đi. Một tác lòng thành của kẻ viết bài này, dám mong kết thấy anh em, chị em, hãy tam hồ cái « thích » ngấm vịnh thơ Đường mà luyện tập thơ Việt. Thơ Việt còn nhiều phen cần phải bàn đến.

(Sẽ tiếp theo)
TRẦN-ĐÌNH-RU

Giá Báo Phụ-Nữ Tân-Văn

Một năm 6\$00

MÀ ĐỊNH RIÊNG CHO CÁC CÔ GIÁO VÀ NỮ-HỌC-SANH MỖI NĂM CÓ 2 \$ 00

Kể từ ngày nay cho tới 31 Janvier 1930 qui có nữ giáo hay là nữ-học-sanh mua trọn năm báo Phụ-Nữ Tân-Văn xin gửi Mandat 6\$00 cho bần-báo, bần-báo thâu nhận và sẽ gửi cho qui có 2 tấm giấy « Bon Prime », mỗi tấm trị giá là 2\$00. Hai tấm « Bon Prime » này qui có sẽ bán lại trong chị em muốn mua Phụ Nữ Tân Văn mỗi tấm 2\$00, 2 tấm 4\$00, thì thành ra qui có trả có 2\$00 mà mua báo được trọn năm.

Còn hai cô mà đã mua « Bon Prime » của qui có bán đó, thì mỗi cô sẽ mua Mandat 4\$00 hiệp với cái « Bon Prime » mà gửi đến cho bần-báo, bần-báo cũng kê là tiếp đủ số bạc 6\$00, và gửi báo đủ năm, lại cũng gửi cho mỗi cô 2 « Bon Prime » như trước vậy.

Phần hai cô mua sau và mấy cô sẽ mua sau nữa đều được dự phần lợi ích đặc biệt như vậy.

Thề lệ này chỉ để riêng cho các cô-giáo và nữ-học-sanh mà thôi, vì là sự lượng bổng và tiền bạc của qui có còn hẹp, nên bần-báo định một giá riêng như vậy cho qui có tiện bề đọc báo.

Phụ-Nữ Tân-Văn

(Giá riêng này định tới ngày 31 Janvier 1930 thì hết hạn)

NHỮNG THƠ THİ

Đưa học-sanh nghèo sang Pháp du-học

Đã chằm xong rồi. Kỳ tới sẽ đăng những bài trúng tuyển.

HÀNG TỐT !! GIÁ RẺ !!

Ghè xích-đu và ghè kiệu Thonet

THĂNG-LONG

20 Rue Sabourain - SAIGON

VĂN-UYỂN

Cảnh đêm thu nơi bờ biển

Trời làn-vân, trăng mờ sao ám,
 Cánh rèm thưa gió thắm lạnh lộng.
 Tai nghe sóng vỗ bập-bùng,
 Dường như kêu-gọi tác lòng bi-ai !
 Ngoài biển rộng một vài ngư-phù,
 Quãng lười ngồi ủ-dũ thê-lương !
 Xa đưa tâm-mắt bốn phương,
 Mịt mù thăm-thăm biết đường nào đi...
 Loài đun để đời khi gọi khóc,
 Chốn hải-tân eo-óc buồn tanh !
 Đoái nhìn biển thắm mộng-minh,
 Con thuyền mặt nước gặp-gình lơ-sổ.
 ... Buồn nhấp chén một hồ hầu cạn,
 Bồng động lòng nhớ ban tri-âm.
 Đưa tay gảy khúc dương-cầm,
 Khi lên lên bổng, khi trầm trầm ngậm...
 Khi mau tựa mưa gầm gió thét,
 Lúc nhẹ-nhàng như vút lông hồng.
 Lòng càng ai-oán nào-nùng,
 Một mình đối ngọn đèn trong canh dài...

TRẦN-ĐOÀN-AN.

Ca dao mới

Trời tây bóng đã xế tà,
 Có kia thơ thần biết là về đâu ?
 Có chi liễu ủ hoa rầu,
 Hay nhân duyên lỗi mà sầu chẳng ai ?

Nào ai đắp móng xây tường,
 Vì đâu nên nổi giữa đường dở dang ?
 Nghĩ thương cho cái giếng-tràng,
 Nhọc nhân mà chẳng nên Vương, Tương gì !

Đêm đêm em tựa trường đào,
 Trông trăng trắng xế, nhìn sao sao mờ ?
 Sao mờ trăng xế, ai ơi !
 Biết ai mà giải mấy lời non sông.

Ngày ngày, em đứng đầu cầu,
 Trông nước nước chảy, trông tàu tàu xuôi.
 Tàu xuôi nước chảy, ai ơi !
 Biết ai mà nhân mấy lời thăm ai ?

Nước đời như thể nước cờ,
 Kẻ hồng đi khỏi, người chờ vượt lên.
 Ai ơi ! nên cố đua chen,
 Khéo khôn thì được, uơn hèn thì thua.

Đường đời bước thấp bước cao,
 Ai ơi ! chớ có sa vào hố sâu.
 Thói đời nghĩ đến mà đau,
 Cùng đàn mà bụi lên nhau cũng kỳ !

Cảm tác (Lối thủ vĩ ngâm)

Buổi đời ngàn lắm, chị em ơi !
 Quí quái tình ma lộn với người.
 Phàn ban lừa thầy xoay đủ lối,
 Thay đen đổi trắng khắp đời nơi.
 Bàn câu nhơn nghĩa lơ tai diếc,
 Nói chuyện trăng hoa nhơn mệp cười.
 Thế thái nhơn tình nay thế thế,
 Buổi đời ngàn lắm chị em ơi !

NGUYỄN-THỊ ĐỨC-CHIÊM

Mã bên đường

Xanh um năm đất một bên đường,
 Ngâm nghĩ thương ai kiếp đoan trường.
 Thở ác đi về hương khói vắng,
 Để đun than khóc ngậm ngùi thương !
 Đời người nhìn đó đối hàng-lệ !
 Đất khách ghi đây một nắm xương !
 Chín suối hỏi ai ! ai có biết ??
 Hồn thương xin giúp họ da-vàng.

Qua nơi nhà nát

Nhà ai vách đổ lại tường siêu,
 Khiến khách qua non đa chân phèo.
 Nghĩ trước biết bao công sếp đặt,
 Giờ sao nữ đệ cảnh diu hiu ?
 Sân rêu mãi rách, chim đi lại,
 Nhà hồng rào thưa, gió gọi reo,
 Nhân hỏi chủ-nhơn ai đó tá,
 Chốn xưa sao để cỏ cây leo ?

Chiều nhớ nhà

Èm ả chiều trời gió phất phơ,
 Nhìn quanh sông núi đã thờ ơ,
 Trông về cố-quân đâu là hát...
 Bâng lâng lưng trời cái nhơn thừa.

VŨ XUÂN LẠI

Việt-nam Cộng ty Bảo hiểm xe hơi

HỘI NẠC DANH SỐ VỐN 200.000 \$
 Hội quán ở số 54-56 đường Pellerin - SAIGON
 Pháp định Tổng-ty : LÊ-VAN-GÔNG

Giấy thép tất : ASSURANA Giấy thép nói 748

- 1- BẢO KÊ XE HƠI GIÁ RẺ HƠN HẾT.
- 2- KHI BỊ RO BỒI THƯƠNG MAU LẮM.

Hỡi chủ xe hơi Anam ! Hãy bảo kê xe hơi của Qui ngay tại hãng chúng tôi. Khi nào có rủi ro, Qui-ngại khỏi cực lo g chi hết, vì chúng tôi hết sức lo lắng về việc sửa xe cũng như khắc nợ như xe của chúng tôi vậy.

CÁC CÁCH VỆ-SANH

Lời khuyên trong lúc sanh sản

(Đang lại bài trong số 2)

Nói cho trung ngày giờ sanh, cũng biết trước con trai hay là con gái, thì tôi không dám chắc, vì sự đó hay sai lầm. Song khi nào thai sụt xuống, bụng coi nhỏ hơn, thì phải lo về sự nằm chõ. - Phải biết mấu người con so, chừng tám tháng rưỡi thì thai hay sụt, còn con ra thì chậm hơn, thường vào lúc chín tháng. Gần sanh, người đờn-bà hay âm ỉ trong mình, đau lưng, đau hai bên bắp vế, hay đi tiểu, đi sòng, đi ra một chút rồi lại bắt đi nữa. Bụng đau nhéo, gò trướng lên rồi hết, có khi ra bọt dạ hồng hồng nơi cửa mình. Chuyển bụng, con so thì lâu có một ngày hai ngày ba bốn ngày không chừng, có người mau có người lâu; còn con ra thì mau hơn, một ngày, vài giờ, có khi mau hơn nữa.

Lúc mới khởi sự âm ỉ, người đờn bà phải lo trước. - Ở Thành-phố, ta xin khuyên cho mấy người không có chỗ ở nhà, rộng rãi mát mẻ, đi ngay vô nhà sanh của nhà nước mà nằm. - Nhà sanh của nhà nước rộng rãi, có đủ thuốc men và có sẵn quan thầy săn sóc, như có cái chi trác trở cũng là dễ, đã phương tiện mà ít hao tốn. Người nào sanh ở nhà phải lo chỗ ăn nằm sạch sẽ, tắm rửa trước, vì tới lúc sanh rồi 10 hoặc 15 ngày mới được tắm rửa. Như có quan thầy cùng mu hứa sanh cho thì người ta liệu lo hết cho mình.

Còn như ở trong đồng trong vườn xa xụi, còn mu xưa, ta khuyên phải lo có cặp kéo, chỉ tơ xe làm tư. - Kéo và chỉ bỏ vô siêu mà nấu một giờ, nấu rồi để trong siêu, - lúc sanh đưa nhỏ ra, người làm mu phải rửa tay cho sạch, lấy « teinture d'iode » pha với một chén rượu trắng mà rửa tay; con nít sờ ra phải lấy một miếng vải trắng mới đã giặt sạch bỏ vô siêu nấu cho sôi rồi để nguội lại, mà móc nhớt trong miệng nó; lấy « collyre au nitrate d'argent » nhỏ trong con mắt nó, như không có collyre thì lấy nước trái chanh nặn vào trong con mắt nó. Con nít mới sanh ra chẳng nên cắt nhau liền, chờ chừng năm bảy phút, rồi lấy chỉ cột cái rún, từ bụng ra cách chừng bốn ngón tay, cột cho chặt, phải cột một nuốt nữa xa hơn một chút, rồi lấy kéo nấu sẵn mà cắt rún, trong giữa hai nuốt chỉ mình mới cột. - Ta khuyên cột một nuốt thứ nhì là phòng hờ, còn trong bụng một đũa nữa, như có một đũa nữa mà không cột nuốt giây thứ nhì thì

sẽ mất máu mà khốn khó cho nó. Đưa nhỏ ra rồi, chừng một lát, 15 hay là 30 phút, nhau mới ra, phải coi nó ra đủ không, như nó chưa ra, phải chờ, chẳng nên nắm nơi cuống rún mà kéo, vì nó hay bẻ và sót lại. Nhau ra, hay có huyết ra, như huyết ra nhiều, người đờn bà mệt, xanh mặt, tái tay, đỏ mồ hôi, phải bơm nước cho nóng, nước phải nấu trước cho thiệt sôi, phải chạy rước quan thầy và trong lúc rước và chờ quan thầy thì cho người bệnh uống một chút nước trà nóng có đường và một chút quế. Rượu champagne, rượu trắng cũng được, uống cho ấm mình và cho máu chạy ít mệt, bằng người đờn bà không xanh mặt, mệt ỉ, huyết ra ít, ta khuyên để tự nhiên, đừng bơm chi hết. Có nhiều bà mu hay thô tay vô cửa mình người đờn bà, nói lấy huyết cục ra; chẳng nên làm vậy, vì nhiều khi tay rửa không sạch, không khử độc cho được kỹ càng, nên huyết hay hôi và hay đau từ cung. Trong khi chuyển bụng chẳng nên rờ rẫm trong mình người đờn bà, coi một hai lần cho sạch sẽ và phải biết chờ, tự nhiên sanh ra, sanh rồi bình yên, chẳng cần gì bơm rửa trong cửa mình, để tự nhiên thông thả, huyết lái rã nó ra, chừng chín mười bữa thì hết, như có đờn khó chịu thì mỗi bữa lấy bông gòn nhúng nước chín ấm ấm mà chùi ở ngoài và hai bên háng. Phải biết lúc mới sanh rồi, nhau ra rồi, như bụng có gò một cục lớn cứng, nghĩa là cái tử cung nó gò lên, vậy là tốt, vì tử cung gò cứng không sợ huyết ra nhiều, mấy bữa người đờn bà hay đau bụng vì tử cung nó gò cứng làm máu cục bị tử cung nằm sai và không trúng nơi chỗ trước. Thường thường đờn-bà nằm bẹp không đau ốm chi cả. - Chừng ba bữa lúc vú căng có khi hơi nóng ỉ ỉ, chừng một ngày thì hết. - Như sanh rồi đôi ba bữa nóng rún, bực bội trong mình, đau bụng, cũng hay nữa mà huyết hôi thì liền phải rước quan thầy, như ở xa phải chờ lai nhà thương, nhưt là lúc sanh không được sạch sẽ, kỹ lưỡng, đứng để lâu ngày bệnh thêm nhiều khó trị hay là hết phương trị được nữa. - Đờn-bà sanh rồi, như không bệnh chi khác, ăn uống như thường. - Ta xin căn dặn và khuyên trong lúc nằm bẹp đứng ăn cơm gạo nhà máy vì người mới đẻ còn yếu đuối hay mang bệnh bại tê thấp, nhưt là mấy người nằm chỗ nực nội, nằm than ăn cơm với muối tiêu hay là cá kho tiêu. - Ăn như vậy vô ích, mà lại làm cho người đờn-bà, ốm yếu thêm, nên hay mang bệnh « béri-béri ». - Phải ăn cơm gạo đã, như không có gạo này thì ăn bánh mì, bún tây, bún tàu, ăn đồ tươi như khoai tắn, hột gà tươi, thịt bò, thịt heo, thịt gà, cá tươi; chiên kho, hầm hấp. Xin đừng nghe lời theo mấy người hay nói: « Vậy xưa nay

VIỆC NỘI TRỢ

Murón dầy tờ

Người chủ nhà murón dầy tờ, nếu biết cách sai khiến dạy dỗ thì dẫu nó có ngu dốt, biếng nhác đến đâu, sau cũng có thể trở nên khôn ngoan, chăm chỉ được.

Trước khi nuôi dầy tờ, ta nên xem xét kỹ. Những đứa đi ở làm murón phần nhiều đều là con nhà nghèo khổ. Từ nhỏ tới lớn, chưa được biết lễ phép và cách lịch-sự ra sao, lại chưa từng làm những việc mà ta sai khiến nó. Nếu thấy nó làm lỗi mà vội la rầy ngay, thì nó phải hoảng, rồi sanh ra nản chí.

Trước hết phải làm sao cho nó mến ta. Chúng vì nghèo khổ mà đem thân đi làm murón, đồ mồ hôi đổi bát cơm, ta nên thương, chứ không nên ỷ mình là chủ mà xử tàn nhẫn. Ta nên nghĩ chúng nó cũng là người, có tâm tánh cũng như ta, nếu ta thương nó bao nhiêu thì nó lại sẽ vì ta mà hết lòng làm việc bấy nhiêu. Phải ở sao cho nó mang ơn, chứ đừng để nó coi ta như người thù.

Công việc ta nên cắt đặt cho nhất định, dẫu ra đây, không nên lộn xộn. Khi nó đã hiểu công việc rồi thì tự nhiên nó phải làm hết phận sự.

Muốn sai khiến dầy tờ làm việc gì thì trước hết bà chủ nhà phải có thể tự làm lấy được, có vậy chúng mới phục mình. Nhất là việc nấu ăn phải biết cho rảnh rẽ.

Phải lập cho dầy tờ ở sạch, và biết thứ-tự. Mỗi ngày cần nên cho nó nghỉ mấy giờ.

Muốn cho có dầy tờ tốt, trước hết phải nuôi nó cho từ từ, nhưng vẫn phải nghiêm.

Khi có sai khiến, nên lấy lời lẽ dịu ngọt thì nó sẽ vui lòng mà làm và làm được lâu. Đừng nên hơi một chút thì gắt mắng luôn miệng, để nó oán thâm.

Nói tóm lại, dầy tờ dở hay giỏi, đều là do ở cách biết sai khiến hay không biết sai khiến vậy.

Mme HƯƠNG-NHƯT

người ta ăn cái chi, ông bà mình làm sao. » Ta xin trả lời, hồi trước ít có gạo máy; chờ bây giờ dưới đồng có nhiều nhà máy xay gạo lắm. Nói tóm lại người nào cái vệ-sanh đang thời, thì chẳng nên đeo hột xoàn, mặc áo lụa, quần lãnh trắng, và chẳng xứng đáng ngồi xe hơi.

Y-KHOA TÂN-SĨ TRẦN-VĂN-ĐÓN

CÔNG VIỆC TRONG BẾP

Cách rôt thịt bò lớn miếng

Chừng nửa kilo thịt bò để nguyên miếng, lựa thịt bắp đùi, lang cho hết bảy ngày, rồi đem tời, củ hành tây, trộn với muối tiêu mà ướp miếng thịt cho thấm, còn tời để nguyên muối lùi vô miếng thịt độ chừng 1 củ. Trước khi chiên, bắc chảo để cho thiệt nóng, liệu mỡ cho vừa chiên cho miếng thịt vàng thì vừa ăn.

Cách chiên khoai tây ăn với thịt bò rôt

Khoai tây mua thứ nhỏ củ thì ngon hơn thứ lớn. Gọt vỏ xong rồi xắt miếng hình tròn theo củ khoai. (Cách xắt như khứa cá vậy). Lấy chút muối bột bóp khoai đã xắt cho thấm.

Bắc chảo để cho thiệt nóng, mở cho nhiều, bỏ khoai vô chiên, phải thường trở cho đều để cho vàng miếng khoai. Khi khoai vàng đều rồi thì vớt ra liếc. Như trong chảo còn mỡ thì múc hết ra rồi đổ vô một muỗng bơ mà chiên khoai lại cho thơm.

Mme T. N.

Cá nấu rượu chát (vín)

Cá nguyên thịt nạc xắt ra từng miếng chừng 2 ngón tay, chiên mỡ vừa vàng. Thịt heo cũng chát ra từng miếng. Cách nấu: Đổ mỡ vô chảo, bỏ hành vô chiên cho thơm, bỏ thịt heo vô chiên cho vàng, đổ một muỗng canh bột mì vô, cũng để hơi vàng, kể cho nước nấu sôi rồi mới để cá vô, rượu chát nấu thành sôi, nấu thêm cho thiệt kỹ (1).

Chim hay là gà nấu đậu

Thịt gà hay là thịt chim chặt từng miếng bằng 2 ngón tay.

Cà tồ mát (cà chua), đậu tây, 1 muỗng canh bột mì.

Cách nấu: Đổ mỡ vô chảo bỏ hành vô chiên cho thơm, rồi cho thịt vô chiên cho vàng, kể cả chua và bột nấu chung rồi cho nước và bỏ đậu vô, nấu chừng 1 giờ thì được. Liệu chừng nêm muối.

Thịt gà nấu nấm tây

Thịt gà chặt miếng, chiên cho vàng rồi cho nấm tây, hành tây, cà chua (cà tồ mát) với 1 muỗng canh bột mì, nấu tất cả cho vàng. Đổ nước vô nấu chín rồi, gắp những miếng thịt ra cho nước sôi vô, liệu nêm muối cho vừa ăn.

NG.-THỊ NGỌC-ANH.

(1) Rượu chát, liệu chừng thịt và cá ít hay nhiều mà nấu; như 5 miếng cá bằng bàn tay, 5 miếng thịt cũng bằng cỡ đó, thì nửa chén rượu chát là vừa.

Quý Bà, Quý Cô!

Muốn mua hột xoàn thật tốt nhất hạng mà được giá rẻ, thì tới hiệu:

M. L. M. MOHAMED

Ở đường Catinat số 57
Saigoa

Ấy là hiện mới khai trương nên bán giá rẻ chiêu khách mà chủ nhơn vẫn là người chuyên môn về nghề hột xoàn lâu nay, nên lựa mua được nhiều hột nước tốt không đâu dám bì.



Rượu thuốc
rất bò là:

“QUINA GENTIANE”

Các Bà, Các Cô!

QUINA GENTIANE

mùi nó thơm tho nhẹ nhàn, ai cũng ưa uống, mà nhất là ở xứ nóng nực như xứ ta thì nên dùng lắm, có bán ở các tiệm Epicerie và trứ

Tại hàng: **MAZET**

20-28, rue Paul Blanchy-SAIGON



Nên dùng máy FRIGIDAIRE
mà giữ gìn đồ ăn uống

Ở CÁC XỨ NONG, NHẤT LÀ XỨ ĐÔNG-PHÁP TA THÌ CÀNG CẦN PHẢI CÓ MỘT CÁI MÁY LÀM RA LẠNH ĐỂ GIỮ DIN ĐỒ ĂN UỐNG MÁY LÀM RA LẠNH HIỆU:

FRIGIDAIRE

TỐT HƠN MẤY THỨ KHÁC

Máy hiệu FRIGIDAIRE là một thứ máy giữ gìn cho đồ ăn uống được ngon lành hoàn.

Thiết là một thứ máy dân dị mà giúp được nhiều sự tiện lợi.

Máy chạy rất êm.

Ở Hoàn-cầu này đã có dùng hơn một triệu máy FRIGIDAIRE.

Nhiều người Nam-kỳ ta đã nhận thiết rằng máy FRIGIDAIRE đã giúp được nhiều sự tiện lợi lắm.

Quý ông muốn mua hay là hỏi han đều gì xin viết thư cho hãng:

DESCOURS & CABAUD, Saigon

Chỉ có một mình hãng này làm Đại lý độc quyền ở cõi Đông-Pháp.

Gần đây trong nước có những việc gì

Ngoài Hanoi vẫn còn đương tra xét và bắt bớ về vụ cộng-sản dữ lắm. Trong những người bị bắt, có học-sanh cao-dẳng, có người làm việc các sở công, có bọn lao-dộng. Bất nhiều quá, hình như nhà khám cũng đã gần chật rồi. Còn vụ giết tên lính-kín là Nguyễn-văn-Kinh ở sở thú Hanoi, bây giờ cũng còn có nhiều người bị bắt về tội đồng mưu. Ngay khi mới xảy ra, thì bắt được Nguyễn-dức-Lung, mới rồi lại bắt thêm Lê-liên-Giao cũng vì tội đó. Người này làm việc ở Nam-dồng thờ-xã, cho nên lính lại xét thờ-xã ấy coi có giấy tờ bí mật gì không?

Trong Trung-kỳ cũng không khác gì ở Bắc. Trước kia thì dân-bà, lao-dộng, sĩ-phu bị bắt lung tung, bây giờ cũng tới phiên các học-sanh ở trường Quốc-học và trường Quốc-lữ-giám.

Nam-kỳ ta thì mấy tuần nay, thừa tin bắt bớ, mà trong số những người bị bắt gần đây, đã được thả ra nhiều, vì lính kín bắt cần, chứ không có chứng cứ gì hết. Cũng vì những vụ ấy mà có mấy cô bị bắt, thì nay có cô Phạm-thị-Ngà đã được thả ra.

Theo tin các bạn đồng-nghiệp hàng ngày, thì gần đây trong quan-trưởng ở Trung-kỳ xảy ra một việc đáng giận lắm. Tri-huyện Phong-diên là ông Phạm-Nghị, tra khảo đánh đập một người dân vô tội, động đòi hối lộ. Kế đó thì người ấy chết, không biết vì bị đánh hay là ỉe mà tự vẫn. Việc ấy đến tai quan công-sứ Huế và sở lính kín sai người về làm ăng-kết, xét ra quả là việc sát nhơn thủ-tài, cho nên đã cách chức Phạm-Nghị. Tiếc thay, trong quan-trưởng ta còn nhiều những kẻ như Phạm-Nghị, vậy mà không trách quan-trưởng sao được?

Chìm, Giao, Yên, Cang, Thoai, Ban, là sáu tay thanh vọt giỏi ở Nam-kỳ đi đường bộ ra Bắc vượt banh: Trong khi đi dọc đường, có ghé qua Nhatrang, Quinhon, Tourane, và Huế, để thả tài với các nhà thẻ-thảo sở-tại; đi tới đâu đều được thắng trận ở đó. Khi qua Huế, được cụ Nhiếp-chánh Đại-thần là Tôn-thất-Hàn thưởng cho Annam Long-hội-tinh. Có tài thẻ-thảo mà được thưởng như vậy, thật là xứng đáng và cũng là điều vinh-dự; còn hơn những kẻ chẳng xứng đáng gì mà cố lay lục luồn cúi, lấy chức nọ hàm kia, dạng khoe không lên mặt.

Nghe tin rằng ông Nguyễn-thuân-Long, phải dạy qua lên cũ-lao Nouméa (Nouvelle-Calédonie), mười mấy năm nay, thì đã ta-thế ở hèn đó rồi. Thương-thay! Ông tức là nghiêm-thần ông Nguyễn Trọng-Điêm, mới qua du-học ở Pháp được mấy tháng nay. Nghe như ông Diêm chỉ định ở Pháp ít lâu, rồi qua Nou-méa thị-phụng cha già, nhưng không biết ông Diêm đã qua tới nơi chưa?

Hội-dồng thành-phố Saigon nhóm bữa tối thứ ba tuần trước, đã theo lời yêu-cầu của ông hội-dồng Nguyễn-Khác-Nương, quyết định bỏ thuế xe máy, vì xe máy là đồ cần dùng cho con nhà nghèo làm việc đi về; và Thành-phố định tăng thuế xe hơi lên.

Hồi cuối tháng trước, tại trường Cao-dẳng Mỹ-thuật ở Hanoi có mở cuộc phổ bày các bức họa, các đồ chạm của học-sanh trong trường ấy; có bức của ông Lê-Phổ, học-sanh năm thứ năm vẽ « ảnh sáng ban mai », và bức của ông Mai-trung-Thứ tự họa chơn-dung mình, là hai bức danh-hoa nhất ở trong đám đó; nét vẽ có tinh-thần và có ý nghĩa lắm, ai coi cũng phục. Trong những bức họa đem ra bày đó, có bức vẽ « mấy đứa con nít dờn dờn gốc chuối » của cô Lê-thị-Lữ cũng đẹp. Cô là học-sanh năm thứ ba, mà xem ra có tài lắm; nhiều người xem bức họa kia đều nói sau này chắc có thành ra một nhà danh-họa được. Đồ cũng cũng là một điều vẽ vang cho đàn bà.

Hội chợ Hanoi năm nay bắt đầu mở cửa từ ngày 8 Décembre. Đàng lẽ mở từ bữa mừng một kia, song vì quan Toàn-quyền còn mắc đi Lào, cho nên mới huren lại bữa mừng tám.

Vụ án Bazin, tòa án Hanoi đã lấy khẩu cung xong đầu đó cả rồi. Có lẽ nội trong tháng giêng tây năm tới, thì đem ra tòa Đại-Hình xử. Trong kỳ Đại-hình này không những xử những hung-thủ giết Bazin, lại xử luôn những hung-thủ đã giết cô Trịnh-thị-Uyển ở Hải-phòng nữa.



NÓI CHUYỆN THÈ-GIỚI

THO' CHO BẠN

Trung-Nga chiến tranh, binh Tàu đại bại. — Ông cạp già ở nước Pháp đã tạ thế

CHỊ HUYNH-LAN.

Kỳ này thế-giới cũng có một hai chuyện mới, em lại lật đật viết thư nói cho chị hay.

Chị hẳn còn nhớ rằng trong mấy tháng nay nước Tàu và nước Nga xung-đốt với nhau về chuyện con đường xe lửa ở Mãn-châu; câu chuyện ấy em đã từng nói cho chị nghe rồi. Sau khi xây ra việc cướp đường xe lửa ở Mãn-châu lại, thì Nga và Tàu đều đem binh mã khi giới ra để xử kiện với nhau, tuy vậy, bấy lâu hình như hai bên chỉ thủ thế mà thôi, chớ huê đã không huê, mà đánh cũng chưa thiệt ra đánh. Song gần đây, cuộc-diện hai bên coi đã thành ra nghiêm-trọng rồi.

Theo diên-tin A. R. F. I. P. hồi đầu tuần trước thì từ ngày 25 Novembre, binh Nga và binh Tàu đã giao-chiến với nhau ở mặt trận Hailar (thuộc về Mãn-châu giáp Sibérie là đất của Nga) rất là dữ-lội, Binh Nga đem kỵ-mã và xe tanks liền ra sau mặt trận của binh Tàu mà đánh úp, khiến cho binh Tàu bị đánh cả hai đầu, tới lui đều bị. Trong trận này binh Tàu chết mất 2 muôn người; nghe như viên thống-tướng cũng bị tử-trân. Binh Nga chiếm được Hailar, lại thừa thắng chiếm cả đất Bukeou nữa.

Tin bại trận này làm nao-dộng cả nước Tàu, thứ nhất là Trương-Học-Lương ở Mãn-châu càng lấy làm lo sợ lắm. Trương đã cho 10 muôn binh-mã, và 10 triệu lương-thực đi tiếp cứu, một mặt đánh giầy thép về chánh-phủ Nam-kinh, xin gấp gáp điều-định với Nga.

Cái tin trên đó, không biết là có thiệt hay không, vì mấy ông đế-quốc ghét nước Tàu hệ thống-nhứt là sắp hùng-cường, cho nên họ hay đặt chuyện ra làm. Song cứ theo như ý em suy-nghĩ, có lẽ hồi này binh Nga thừa lúc trong nước Tàu lại có nội-loạn, cho nên đánh binh Tàu thua thiệt, cũng chưa biết chừng. Hồi này, chánh-phủ Nam-kinh còn phải chống giữ với nội-loạn, là Trương Phát-Khước ở Quảng-tây, và bọn Phùng-ngọc-Trường ở Hồ-bắc,

thành ra bao nhiêu binh rông rông mạnh, không ra được ở mặt trận Nga, vì thế mà thua chẳng?

Chị coi, cũng nói cùng nước mà không đồng tâm với nhau, thì có điều nguy-hiêm đến thế đó!

Mới rồi, Tướng-giới-Thạch gọi điện nói thống-thiết với bọn Trương, Phùng, hãy xếp cừu riêng lại, mà cùng nhau lo việc chống với ngoại thù, cừu lấy nhà nước. Nghe như bọn ấy đã nghe theo, có lẽ nay mai hiệp binh lại dặng chống cự với Nga. Có vậy thì họa may nước Tàu mới cự lại với Nga dặng.

Bên Pháp, thì ông Clémenceau đã tạ thế bữa 24 Novembre, năm nay 89 tuổi. Cái danh-vọng của ông này đã làm rung động và lay lừng trong thế-giới từ hồi chiến-tranh cho tới bây giờ. Thật nhờ có ông mà hồi chiến-tranh mới rồi, nước Pháp mới còn, và thả g trăn được. Công-lao cứu nước của ông to tát như vậy, cho nên người Pháp đã tôn ông là « Cù cổ thắng-trân » (Père la Victoire), lại kêu ông là « Ông cạp » (Le Tigre) vì lúc ông cầm quyền chánh, thì cương-cường, nghiêm-khắc lắm, và lúc không cầm quyền, thì lại hay đánh đồ chánh-phủ, nên ai cũng phải sợ oai.

Ông nguyên trước làm nghề thầy thuốc, nhưng mà bước vào đảng chánh-trị sớm lắm. Năm 1871, ông đã ra làm nghị-viên, rồi từ đó về sau, trải 50 năm trời: làm Thượng-học, làm Nguyên-lão nghị-viên có, làm Thủ-tướng có, về làm báo viết sách có, thật đã nhiều phen lên bổng xuống trầm. Từ hồi cuối năm 1917, là giữa hồi nước Pháp đương rung rinh nguy-hiêm thứ nhất, lúc bấy giờ binh Đức đương thắng, mà quân các nước đồng-minh với nước Pháp thì chia rẽ lìa tan; nước Ý thua, nước Nga làm phản; còn Huê-kỳ thì dục dặc không phát cứu binh, và tình hình trong nước thì trầm v ệc rối ren, muôn dân nản chí, thật là cái cơ-nguy mất nước đã đến nơi rồi. Khi ấy ông Poincaré làm Tổng-thống, phải mời ông ra cầm quyền chánh. Ông ra, là mọi việc

định ngay: binh-lực của đồng-minh lại vững, nhưn tâm trong lại được nước yên; Huê-kỳ cũng đem cứu binh tới. Nhờ vậy mà qua tới ngày 11 Novembre năm sau (1918) định xong cuộc toàn thắng.

Chính ông là người khởi-xướng ra cái hòa-nghị Versailles, nước Pháp được nhiều điều thắng-lợi ở trong đó. Song những bọn phản-đối ông, là đảng ông Briand, lại nói rằng tờ hòa-nghị ấy có hại sâu-xa cho nhà-nước, và chính là cái mầm cho nhiều cuộc chiến tranh sau này. Thế là việc chiến-tranh xong, thì ông Clémenceau cũng thôi cầm chánh-quyền vậy.

Ông lui về ở đất Vendée, là chỗ chón nhau cắt rún của ông hình như có ý giận đời không có người trí-kỹ, cho nên ông gác mọi chuyện chánh trị ra ngoài tai, mà chỉ làm bạn với bóng hoa sớm, bóng trời chiều, và chăm lo về việc làm văn đọc sách. Người đã trên tám chục tuổi rồi, mà còn khỏe mạnh lạ thường, không cuộc đất thì làm văn, ngày nào cũng vậy. Gần đây, ông đương viết một cuốn sách nói về lúc chiến-tranh mới rồi. Khi ông mới khởi thảo, thì ai ai cũng trông mong chờ đợi từng phút từng giờ, để đọc những lời văn hùng-hồn, tu-tướng thâm-thúy, và một đoạn lịch-sử đau đớn của nước Pháp. Người ta há n hờ trông mong như vậy, là vì ông chẳng những là nhà chánh-trị đại tài, mà lại là nhà có tu-tướng siêu-nhơn, văn-tài xuất chúng nữa. Nay cuốn sách đó còn đương dở dở chưa xong, mà ông đã gác bút từ trần, thật ai cũng lấy làm tiếc.

Người như ông, râu phờ tóc bạc, gần đất xa trời, mà còn tu-tướng, còn hành-dộng cho tới cái hơi thở cuối cùng; sức làm việc đời như vậy, thật là đáng kính đáng phục Chẳng bị với người nước mình, chưa đến năm chục tuổi đầu, đã lo màu ruộng gian nhà, trông trăng hóng gió, để di-dưỡng tuổi già, tiêu-dao ngày sót, chớ không thiết lo nghĩ làm lụng gì nữa. Thật là hèn.

Ông Clémenceau lại là người có tánh-cách cao-thượng lắm. Người ubur ông, có công-lao với dân với nước như vậy, thì sau khi chết, tất nhiên dân đề quốc-tang, nước làm quốc-táng cho ông là phải. Song cái vinh-dự ấy, ông không thèm. Khi làm-chung ông có dặn lại rằng không chịu cho nhà nước làm lễ quốc-táng, chỉ cho có người nhà đem chôn chung với tổ-phần, mà chôn đứng. Cao-thượng thay! Người ấy chỉ muốn đề sự-nghiệp và tu-tướng của mình cho hậu-thế, chớ không muốn những cái vinh-diệu bề ngoài. Thấy chuyện này, em lại nghĩ tới phần nhiều ông thương-lưu của mình, dịnh], tay

NGỒI LÊ ĐÔI MÁCH

Nam-kỳ có bao nhiêu xe hơi?

Sớm bình tung chưa rửa mặt, đã thấy xe số C.C. chạy ngang vùn vụt: Á há! Nam-kỳ mình đã có tới số 13.000 cái xe hơi! Dân giàu thiệt! Họ lại nói muốn biết dân giàu nghèo thì coi số xe hơi!

Theo tôi thì coi như vậy không chắc. Số xe cứ lấy số mới hoai, còn lớp cũ nát, nằm lênh-nghành hai bên đường, có ai đi số đầu? Lại còn trong số 13 ngàn đó, có lộn xe máy đầu nữa, thì nói rằng ở Nam-kỳ có 13.000 cái xe hơi làm sao mà trúng được?

Người ta lập số tổng-kê số xe hơi rồi chia đồng cho số dân cư, thì ở Huê-kỳ cứ 5 người là có 1 cái, ở Pháp thì 36 người 1 cái, còn ở xứ Nam-kỳ giàu có của mình đây, thì 230 người 1 cái. Người ta cũng lấy số xe hơi đã bán ở xứ Nam-kỳ mình đây trong 3 năm nay mà coi sự thanh suy, thì thấy năm 1927 bán được 1.382 cái, năm 1928 bán được 1375 cái, năm 1929 bán được 1372 cái. Cha chà! tuy là số xe 2 năm sau đây bán có ít hơn năm trước một chút, chớ cộng thứ 3 năm chung lại, rồi trị giá trung-bình 2.000 \$00 một cái, thì cũng đã thấy hơn tám triệu bạc của xứ ta bay ra nước ngoài. Mà có phải là hết đầu, còn nữa.

Ấy, tình thì tình mà chơi cho biết, chớ tôi thì khỏi lo, trong số tám triệu bạc đó, tôi không có su nhỏ su lớn nào ở trong hết. THẢO-MAI

Nguyễn-minh-Chiêu

Représentation — Commission — Courtage
72 RUE PELLERIN — TÉLÉPHONE 988

ADRESSE TÉLÉGRAPHIQUE: CHIÊU 72 Pellerin SAIGON

Mua ruộng đất, phố xa, nhà cửa — Bán gạch bông bằng xi măng và cẩm-thạch giả, Lành lam mã bằng cẩm-thạch giả — Bán sao tây (stoles), Bán đủ hết các thứ may. Lành lam pháo tây đủ kiểu v. v.

Rượu tây đủ thứ — Vật thực và nhiều thứ hàng hóa bên Tây.

Rượu chát « Rong Nam-Việt » (ngon, ngọt, bổ xin đồng bào uống thử. Uống rồi thì không chịu uống thứ nào khác hết. Xin catalogue thì thấy hàng tôi có nhiều thứ rượu là và tốt và hàng hóa nhiều lắm.

vào quốc-sự, thì làm như là leo lên bậc thang tôn-vinh phú-quí; chưa làm được việc gì, đã muốn cho người ta đội mình lên đầu, hay là làm việc chẳng nên thân, mà ai nói động đến thì hờn thì giận. Thật là hèn! Phải vậy không, chị?

THANH-NHÂN.

TIỂU-THUYẾT TÀI CỦA BAO-THIÊN-TIỂU

NGUYỄN-NAM-THÔNG DỊCH-THUẬT

LỊCH SỬ CÔ PHƯỢNG

IX
(Tiếp theo)

Lúc này tôi còn bung da nào mà xét đến văn-chương hay dở của nàng nữa! Xem xong, vừa sợ vừa mừng, hai cái mừng sợ giao nhau, như hai lớp sóng cuồn cuộn, đụng nhau trong lòng tôi, làm cho rối loạn, xôn-xao, tinh thần băng-khuáng lão-đào, như đương bị trận gió thu cuốn lên tiên vậy! Tôi mà kính sợ là kính sợ cho tâm thần đảo non liễu yếu, biết có chịu nổi cái cảnh sóng dồn nước cuốn ở giữa nơi biển rộng sóng to hay không? Còn như mừng là mừng nàng đã có tài cao lại được sang đây học tập, chắc trí-thức sẽ tăng tiến bồi-phần, mà lại được cùng nàng đến khuya chung bóng, trông tròn sánh vai, ở một nơi thiên-hoa như thế giới, thì khác nào như đôi chim bạch yến chấp cánh với nhau, há không phải là sự khoan-khoái đáng nên thơ hay sao?

Ngày giờ đi vùn-vụt như lên bay, tiếp được thư vài ngày, vừa toan mở tờ báo mới ra xem chiếc tàu « Hải công-chúa » bữa hôm nào tới, bỗng nghe « sịch » một cái, cánh cửa mở toang, một người thiếu-nữ Âu-trang, ngang-nhiên bước vào, mặt che chàng-mang, tay xách va-ly, tôi ngạc-nhiên chưa biết là ai, thì thấy người đó cứ tiến vào tận trước mặt tôi, làm cho tôi lại càng thêm sợ hãi, vội vàng đứng dậy hỏi rằng :

— Cô là ai?... Cô định hỏi gì, mà cứ xông sọc tiến vào phòng tôi như vậy, hay là định ám-sát tôi đó chăng?

Tôi mà đến nỗi sợ hãi là vì mới hôm qua cũng có một người thiếu-nữ vì ghen tuông mà vào làm nhà, giết lầm người bạn học của tôi.

Người thiếu-nữ thấy tôi tái mặt hỏi dồn, liền đứng bước lại, bỏ cái chàng-mang che mặt ra, nét hoa vừa lộ nửa vành, tôi nhác thấy, bỗng thất-thanh, reo lên một tiếng vui mừng, mà chạy lại nắm lấy hai tay nàng rồi vừa cười vừa nói rằng :

— Sao ai-khanh tới mau vậy? Làm thế nào mà tìm được nhà trọ của tôi? Sao thay đổi Âu-trang, lại không nói trước cho tôi biết, làm cho tôi phải một bữa hết hồn! Tương lai là người dân há giết người hôm qua nữa!...

Tôi vội vàng mời nàng ngồi xuống ghế, rồi kêu người bồi rót nước, và sửa soạn đồ ăn thức uống, ấm tặc lầy tràn... Năm giờ chiều, tôi muốn xe hơi

đưa nàng đi du-ngoan kinh thành, rồi vào nhà hát lớn, mãi đến canh khuya mới về, tôi sợ nàng nhọc mệt, mới nàng đi nghỉ, (nhà tôi ở vốn có hai phòng ngủ, một phòng dành riêng cho khách). Bởi thế Phượng-nương mới chịu bằng lòng cùng ở một nhà; nàng không chịu đi ngủ, hai chúng tôi lại chong đèn sáng, pha trà ngon, mà cùng nhau đàm đạo xa gần, mãi đến khi gà gáy sáng mới chịu chia tay nhau vào phòng riêng an nghỉ.

Sáng hôm ấy tôi ngủ đến mãi 11 giờ mới dậy, định sang phòng bên đánh thức nàng, ai ngờ nàng đã dậy trang-diêm xong từ lúc nào rồi, đương ngồi một mình trước bộ khay chén đương chặm nước, và coi những điều chỉ-dẫn trông quyền « Ba-lê-chi-nam ». Thấy tôi vào, nàng mỉm cười tỏ tình ân-yếm, rồi bảo lấy tờ địa-dư thành-phố cho xem, và lại biểu tôi mượn xe đưa nàng đi chơi.

Tôi ngạc-nhiên nói :
— Nàng vừa đi đường trường vất-vã, lại thâu đêm mất ngủ mà không nhọc mệt à?

Phượng-nương mỉm cười, lắc đầu. Tôi vừa về về vừa nói rằng :

— Ai ngờ một người con gái hiền yếu đảo thơ mà lại có cái sức xương đồng da sắt đến thế sao!

Nói xong, tức khắc đưa nàng đến một nhà khách-san lớn nhưt kinh thành ăn cơm, rồi lại đưa nàng đi chơi như thế luôn trong ba ngày. Khi xem điện Louvre, khi xem vườn Ngự-uyển, khi qua cửa Bắc-dầu, khi tới Cộng-hòa-trường, nào cũng Giám-quốc, nào dài Danh-nhân, khi qua nhà thờ, khi vào rừng cấm, khi xuống đường xe dưới hầm, khi vòng quanh cửa ô... Tôi chỗ nào Phượng-nương cũng mãi-mê xem ngắm, có ý lấy làm khoái tâm ngoạn mục vô cùng!... Nàng nói rằng :

— Trước khi tới đây, tôi cũng đã mộng-tưởng thấy một thành Ba-lê trong óc rồi, ai ngờ nay trông thành Ba-lê, lại có bề nguy-nga hùng-tráng gấp mấy mươi sự mộng tưởng của tôi!... Trước kia coi thành Quảng-châu, Hán-khâu, đã lấy làm to, đến khi tới Hồng-kong Thượng-hải mới biết còn vĩ-dại quang-hoa gấp mười lần! Cứ tưởng Ba-lê, Luân-đôn, bất quá cũng chỉ lớn lao tốt đẹp rực rỡ hơn một đôi chút mà thôi, không ngờ đâu lại như gấm-hoa rực rỡ đến thế này!...

Cách mấy hôm sau, tôi đưa nàng vào học-tập ở Cao-dẳng Mĩ-thuật nữ-học-hiệu, nàng ăn ngủ luôn ở trong trường.

Từ đó, cứ đến ngày thứ năm và ngày chúa nhật, thì tôi lại vào đón nàng về nhà chơi một lúc. Các anh em đồng-học thấy tôi đi lại với Phượng-nương, cho là bướm-ong trăng-gió, thôi thì hết sức mỉa-mai nhạo-báng, không còn thiếu một lời gì. Tôi thấy bạn khuyển ngẩn và phí-bàng cũng mãn thình, mà đầu chẳng mãn thình thì biết bày tỏ thế nào?

Tôi cùng Phượng-nương cứ đến ngày nghỉ thì lại hội-diện mà đàm-đao văn-chương, suy-câu đạo-lý, hai bên cùng tương-tư tương-trợ lẫn nhau, nên sự học của hai người cũng tăng-tiến mau lắm.

Cách hai năm sau, Phượng-nương đã vượt bực mà đầu bằng tốt nghiệp. Người hiệu-trưởng thấy nàng có tài, rất có lòng yêu mến, bèn xếp cho nàng một chun trợ-giáo ở trường ấy, mỗi tháng lương bổng được mấy trăm quan. Dầu cho nàng không lấy làm thích, nhưng cũng vui lòng nhận lấy, vì nhân chức ấy có hai lẽ tiện-lợi cho nàng: một là có thể cấp thêm được học-phí cho tôi ít nhiều, hai nữa nàng muốn cho tôi tốt-nghiệp cũng về, mà hạn học của tôi còn những một năm nữa kia.

Qua năm sau, tôi đã đậu bằng cấp Nông-nghiệp kỹ-sư, nàng liền xin từ chức, rồi cùng tôi thông-động xuống tàu, thuận đường lui về cố-quốc.

Trong bọn đồng-học có một vài người đó biết

dầu đuôi của chúng tôi, trông thấy chúng tôi dắt nhau ra về, bèn lờm-háy mà bình phẩm với nhau rằng :

— Một đời người ngọc, diễm-phúc song song, chẳng biết chúng nó tu từ đời kiếp nào, mà kiếp này được hưởng-thọ cái nhân-duyên như thế!

Hai chúng nghe tiếng, chỉ ra dấu cho nhau mà mỉm cười.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI

Sau khi tôi đã có văn-bằng cùng với Phượng-nương về nước rồi; bèn đem cái vấn-đề làm giàu cho nước nhà ra nghiên-cứu xem nên thi-hành theo phương-pháp gì cho thích-hợp với trình-độ và hiện-trang của quốc-dân. Chợt nhớ đến lời của một bác đại-hiền khi xưa là ông Nhạc-Nghị ban với Yên Chiếu-vương :

— Muốn cho nước giàu không phải chỉ cần chữa của cho nhiều đâu! Chỉ cần dạy dân biết tiết-chế sự chi-dụng, chấn-hưng việc nông-tang. Hễ dân biết cần, kiệm, nhân, nại, thì tự nhiên nước sẽ trở nên giàu... .

Nhạc tiên-sanh nói thế nào, quả nhiên sau đem thi-hành, gây nên kết-quả đúng như thế; nhờ đó tiên-sanh mới trở nên một bác anh-hùng, thanh-danh lừng lẫy ở đời bấy giờ.

Nay nước ta đã cách sau tiên-sanh hàng 2000 năm, nhưng nếu đem phương-pháp của tiên-sanh

Máy Bà Annam sang trọng!

Hay dùng thứ thuốc giặt hiệu NITIDOL GONIN để giặt những đồ hàng và các thứ đồ tốt mình mịn màng. Thuốc NITIDOL GONIN là thứ thuốc mới chế, giặt quần áo khỏi phải dùng xà bông, khỏi phải nấu, khỏi phải trả, không mệt nhọc.

Lấy một chút NITIDOL bỏ vào chậu nước nóng, bỏ đồ giặt vào rồi đi chơi hay làm công chuyện khác: một lát lấy ra xả và phơi là rồi, đồ đã trắng sạch mà không dũa không mục.

CÓ BÁN TẠI :
Đại-Pháp Đại-dược-phòng
Đường D'ormay số 84 — 90 Saigon.
Maurice Barberousse, Nhứt-dặng bảo-chế-sư.
Cựu-y-sanh tại Đường-dương Paris.

LUNETTERIE My-Khouan

231, Rue des Marins Cholon
Ngang Ga xe lửa Cholon

Nơi làm đặc-ý: Là tiệm KHAI-MINH
N° 30, rue de la Porte — Phom-penh

Bán đủ các thứ kính Huế-kỳ, cần thi viên-thị, ống già, vệ-sanh, đủ các thứ màu. — Bán đủ các thứ gọng kính bằng vàng, đồi-môi, nikel, coi rất lịch sự.

Chế các thứ kính theo khoa Quang-Học; có máy điện-khí, có thợ chuyên môn để coi mắt, lựa kính trước khi dùng. — Tiệm lập ra đã lâu, có danh tiếng ở khắp Đông-pháp.

Sách rất có ích cho các nhà thương mại:
Phép biên chép sổ sách buôn bán
của ông Đỗ Văn-Y soạn.

Sách này viết bằng quốc-ngữ, chỉ rành rẽ về cách biên chép sổ sách, dễ coi dễ hiểu, các nhà thương-mại nên mua dùng. Giá mỗi cuốn 1\$00
Có bán tại nhà M. Đỗ-văn-Y, Cantho.

ra thi-hành cũng còn hạp thời lắm!

Chấn-hưng nông-tang, làm giàu cho nước, phải làm thay! Nước ta ngày nay công-nghệ còn kém lắm, khắp trong nước, trong cây cày ở nghiệp nông nhưng sự cày cấy vẫn theo lối cổ, tốn nhiều công-lao mà thâu lợi không được bao nhiêu! Nếu may biết cái-trong theo lối Âu Mỹ thì ích lợi chưa biết đến đâu mà kể. Tôi nghĩ vậy, bèn quyết lòng gánh vác lấy cái trách-nhiệm « chấn-hưng nông-nghiệp ».

Một đàng, tôi tổ-chức một hội « Nông-nghiệp-tương-tế » và mở ra một trường « Nông-học thiết-hành ». Một đàng hãy tổ các lễ với chánh-phủ và nhờ chánh-phủ trợ-cấp cho : hai sự đó, chúng bao lâu cũng được như ý cả. Tôi bèn nhận chức chương-giáo nhà trường.

May sao, trong làng tôi có một nhà cư-phủ, tên gọi Vương-bạc-Như, sản-nghiệp có hàng trăm muông, mà không có con trai, nhưn thấy làm việc nghĩa, bèn lấy một phần sản-nghiệp giúp tôi để mở rộng thêm trường học, đón thêm giáo-viên và sắm sửa thêm các đồ đạc kiểu mới bên Âu-Mỹ về thí-nghiệm.

Lại một nhà điền-chủ họ Lữ cũng giúp cho nhà trường một sở ruộng 10 mẫu, ở liền ngay bên trường, để học-trò được tiện sự thí-nghiệm. Tôi lại in giấy cổ-dòng gửi đi khắp mọi nơi, quốc-dân thấy công việc tôi làm, rất lấy làm hoan nghinh, những thư tán tụng, và giấy xin vào hùn cùng

các ngân-phieu của các nhà hảo-tâm quyên cho, gói về rất nhiều. Tuy đã có thợ-kỹ giúp việc, nhưng tôi cũng khó nhọc lắm, nhiều khi phải làm việc suốt đêm.

Công việc buổi mới, chưa có cơ-quan thống-hệ gì cả, song tôi cũng có nhiệt tâm với công-cuộc này, nên trăm việc cũng nắm lấy một tay, suốt ngày vì nhà trường mà đầu tắt mặt tối, chẳng còn kịp nhìn đến việc nhà chút nào nữa. Cả đến cái người thân-ái nhất đời của tôi kia, cái người tôi bấy lâu quý mến như ban hiền, sùng bái như thần thánh, là nàng Phương-Anh kia, nay tôi cũng không có ngày giờ thăm viếng gì nữa! Trước kia hề cách vài ngày không gặp mặt Phương-nương là ruột gan tôi sôi nổi không chịu được! Nay thì chỉ đôi khi nàng đến thăm tôi một lần mà thôi. Mỗi khi nàng đến trường, thấy tôi lúc nào cũng chuyên cần giảng dạy học trò, nàng có vẻ lấy thê làm bằng lòng lắm! Hai bên gặp nhau, chỉ nói với nhau bằng cái nu cười, chào nhau bằng cái cúi con mắt mà thôi!

Tuy ở trước mặt học trò, không thể tự-tình với nhau được, nhưng một cái nu cười, một đôi mắt liếc kia, chứa chan biết bao nhiêu là tình-ái! Có khi lại có thú-vị gặp mấy mươi cái cảnh ngồi đối diện nhau mà nói chuyện vậy!

Cứ lệ thường, mỗi tuần lễ, Phương-nương tới

CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Chà chà! Chừng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thè nào? Sẽ biểu ăn uống thức gì?

Có phải là biều chúng nó ăn dùng rờng rả một thứ sữa đặt NESTLÉ chẳng?

Ồi! Con hỏi con hỏi! Uống sữa NESTLÉ



Phân hoa Cholou đừng dẫu. Chụp ảnh có tiệm Quảng-châu tuyệt vời! Thư rất khéo máy kim-thời. Quần chỉ sáng lối kẻ trời nắng mưa. Tâm hồn ai thấy cũng ưa, Khách-du thử ghé coi vừa lòng chăng?

QUẢNG-CHÂU 1 m chụp hình kim-thời, ở số 428, Quai de Choquan, góc đường Jaccario CHOLON

Tuộc Rét Rừng hay vô song!

Nhiều người đã nhờ thuốc này mà được lành mạnh và lại tốn ít tiền. Bán tại hiệu: THĂNG-LONG 20, rue Sabourain Saigon.

thăm tôi tại trường một lần; một tuần lễ kia tự-nhiên không thấy nàng đến nữa, rồi từ đó, hai, ba, bốn, năm... chín, mười tuần lễ, cũng tuyệt mù chẳng thấy bóng hồng tới lui! Cả đến thơ-từ cũng không nhận được một mảnh nào nữa! Trong hồi nửa năm trời như thế, tôi rất lấy làm lo sợ không hiểu duyên cớ ra làm sao! Nàng giận tôi vì không hay trò-chuyện với nàng chăng? Chắc không phải, vì nàng đã rõ cảnh ngộ bó buộc của tôi; và nàng là bậc đại-lượng quân-tử, khi nào lại hẹp hòi như thế! Thế thì nàng đi đâu rồi chẳng? Hay là lỡ xây ra biến cố gì, mà không dám trông thấy tôi nữa chăng? Hay là nàng đã trái ước phu-nghuyên với tôi rồi? Không phải, không phải đâu! Chẳng qua nàng cũng như mình, lấy tinh-thần mà giao-kết với nhau, đã nặng giao-kết với nhau ở chỗ tâm-hồn, thế thì cần chi ở cái thể-chất, tâm-hồn lúc nào cũng có nhau, thì đâu cần thể-chất, có xa nhau một tháng hay một năm hay mười năm, nào có ngại chi.

Bởi vậy mà tuy nàng cách xa tôi nửa năm, tôi cũng không bồn chồn nóng ruột!

Thình lình bữa kia, vừa bắt đầu dạy học, thì thấy một người lão-bạc, tuổi chừng năm mươi, hốt-hoảng tự ngoài chạy vào, trông thấy tôi chỉ kịp vãi một cái, rồi ngồi phịch ngay xuống. Nét mặt xám lét-như kẻ vừa gặp tai-nạn gì to lớn vậy. Tôi vội vàng hỏi thì va thờ háo-hiền, và thưa rằng:

— Ngụy!... nguy to rồi, ông ơi! có con bị... bị nạn!...

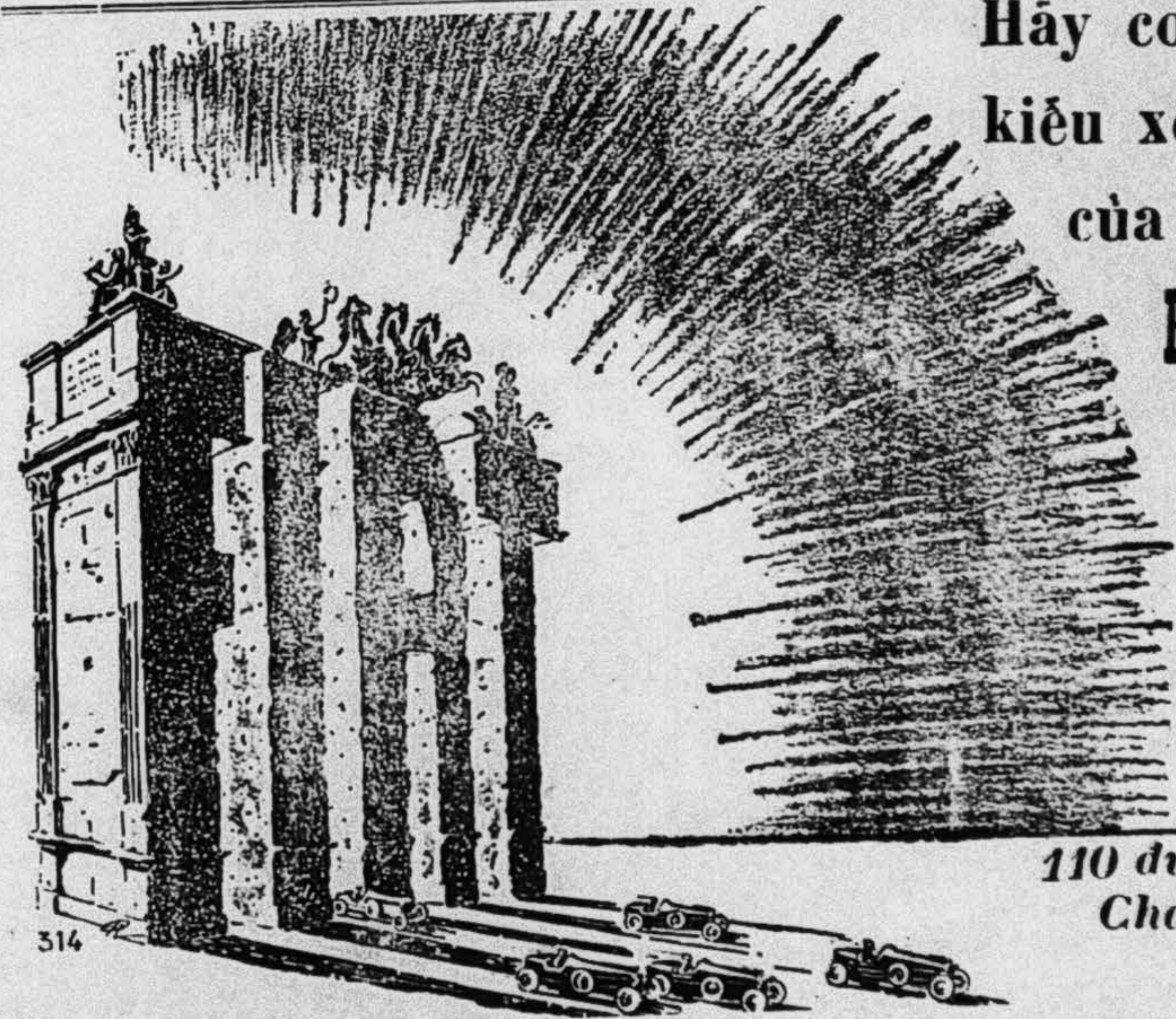
Tôi nghe tiếng bị nạn, giựt mình, chừa tay run-rẩy, miệng lưỡi linh-quỳnh liu-lo, không hỏi được nên lời nữa! (Còn Nữa)

Trần-duy-Bình

N. 42 Boulevard Charner Saigon

Làm trường, liền, chẵn, về việc Hiếu HI theo kim thời. Chế tạo các thứ nón bằng cao su (liège caoutchouc) Bán sỉ và bán lẻ.—Khắc con dấu bằng đồng, bằng cao-su, chạm bán đồng và bán đá, chạm thạch mô bia.

Hãy coi các kiểu xe mới của hãng BRUN



110 đường Charner Saigon

TIÊU-THUYẾT

Tác-giả HỒ-BIỀU-CHÁNH

CHA CON NGHĨA NẶNG

6. — Anh em một nhà

(Tiếp theo)

Con Ngồi thấy con Quyên dễ thương, nó muốn cho con nó ở dạng đờ tay đờ chân cho nó, nên nó cho ăn òi, ăn mận, nó theo o-bế du-đồ cho con nhỏ chịu ở.

Đến chiều, con Quyên đương ngồi trong bếp mà coi con Ngồi nấu cơm. Bà hai Ân đi Càng-Long về, bà ghé kiểm dặng đất nó về. Bà Hương-quan không cho nó về. Bà lại nói với bà hai Ân rằng: « Thiêm về ghé nói giùm với Hương-thị Tào sáng mai xuống tôi hiểu. Còn con nhỏ này nó xuống thăm anh nó, mà nó chưa gặp thì nó về sao dặng. Thôi, bà về đi, để nó ở đây, nhớ ghé nói giùm với Hương-thị Tào một chút, nghe. »

Bà hai Ân ra về chừng một lát, thì con Quyên nghe ngoài lò có tiếng hát om-sòm. Nó biết tiếng hát đó là tiếng của anh nó, nên lật đật chạy ra đứng chỗ mấy cây mận mà dòm. Bà Hương-quan thấy vậy tức cười, nên bà bước lên nhà trên, có ý rình coi anh em nó gặp nhau, cách mừng thế nào.

Thằng Tý ngồi trên lưng trâu, đã queo vó cửa ngõ rồi mà cũng còn hát. Con Quyên vừa ngó thấy anh nó thì nó dậm đầu chạy ra kêu rằng: « Anh hai! Anh hai! » Thằng Tý nghe kêu, liền ngó vó. Nó thấy em nó thì nó nín hát và hỏi rằng: « Ủa em! Em xuống hỏi nào đó? Đi với ai? »

Con Quyên ra tới sân, mà nó sợ trâu, nên đứng xa đáp rằng:

- Tôi xuống từ hồi xế tới giờ.
- Xuống chỉ vậy?
- Xuống thăm anh chờ chi.
- Em đi với ông ngoại phải hôn?
- Không. Tôi đi với bà hai.
- Bà hai nào?
- Bà hai ở trên giồng trên.

Em vó nhà chơi; để qua lúa trâu vó chuồng rồi qua vó.

Thằng Tý nhảy xuống lúa trâu vó chuồng. Con Quyên đứng ngó, coi bộ nó vui vẻ lắm. Thằng Tý nhốt trâu xong rồi mới chạy lại nắm tay em nó mà dặt vó nhà sau, anh em nói chuyện lằng lịu

vui cười, bà Hương-quan dòm thấy biết anh em nó thương yêu nhau lắm.

Thằng Tý hỏi lại mới hay bà Hương-quan muốn mượn luôn con Quyên, nên không cho nó về, mà lại nhân ông ngoại nó xuống dặng cho bà nói chuyện.

Tối lại bà Hương-quan lên nhà trên mà ngủ. Có một mình con Ngồi ở trên với bà mà thôi, còn bạn bè khác đều ngủ ở nhà sau. Thằng Tý dặt con Quyên lại bộ ván nhỏ dựa vách mà nằm.

Troi chuyền mưa từ hồi mới tối mà mưa không được, đến bây giờ thỉnh thoảng ngoài hè hột mưa dỏ ào-ào, ngọn gió thổi vút vút. Con Quyên la nhà, lại nghe giồng mưa nó sợ, nên nằm khít một bên anh nó rồi hỏi nhỏ anh nó rằng:

- Bà biểu tôi ở dưới này nữa, ở được hôn anh?
- Sao lại không được. Bà từ-tế lắm.
- Minh ở hết, rồi ở ngai làm sao?
- Ở, nếu ở hết dưới này, thì ông ngoại ở nhà có một mình Đờ mai ông ngoại xuống coi ông ngoại tính làm sao. Nếu ông ngoại chịu cho em ở, thì em ở, có qua đây không sao đâu mà sợ. Xưa rày em ở nhà, em có đi chơi đi bời gì hay không?
- Không.

— Ở, đừng có đi chơi, nghe hôn em. Mà hồi trước cũng tại đi chơi nên mới chết đó, nói cho em biết.

Hai đứa nói chuyện mới tới đó, kể con Ngồi bước xuống kêu con Quyên mà nói rằng: « Bà biểu này lên nhà trên mà ngủ với tao. Đi cho mau. »

Con Quyên dự-dự, muốn ở nhà dưới mà ngủ với anh nó. Thằng Tý sợ trái ý, bà Hương-quan rầy, nên thôi-thức em nó đi, cực chẳng đã con Quyên phải lên nhà trên.

Sáng bữa sau thằng Tý lừa trâu đi ăn. Bà Hương-quan bắt con Quyên ở trên nhà trên với bà hoài. Bà sai nó đi lấy trâu, đi múc nước, lấy chổi quét ván, hốt bỏ xác cau. Nó làm coi nhàm-lẹ gọn-gàng, bà thấy như vậy thì bà vừa ý lắm.

Đến trưa Hương-thị Tào xuống. Con nhỏ thấy ông ngoại nó, thì chạy ra mà mừng. Bà Hương-quan chào hỏi, biểu lấy trâu ăn, rồi bà nói rằng: « Tôi thấy con nhỏ này, sao tôi thương nó quá.

Hôm qua tôi không cho nó về. Tôi nhân chú xuống dặng tôi nói với chú để nó ở luôn với tôi, được hôn? Nó ở có anh có em vậy nó vui. Chú để nó ở nhà thì nó đi chơi, chờ có ích gì. »

Hương-thị Tào ngồi lặng thinh, không biết sao mà trả lời. Bà Hương-quan bèn nói tiếp rằng: « Chú hương cũng biết giá đạo của tôi hết, nên tôi chẳng giấu làm chi. Tôi có hai đứa con, mà con lớn thì có chồng xa, cả năm nó mới về thăm một lần, còn thằng nhỏ nó hoang-dàng tôi giận tôi đuổi nó đi mất mấy năm nay. Tôi ở nhà có một mình buồn quá, nên tôi muốn có một đứa con gái nhỏ ở hủ-hĩ, coi tằm trâu pha nước cho tôi vậy mà. Tôi coi bộ con nhỏ này được, nên tôi muốn nó ở với tôi. Không phải tôi muốn nó ở, tôi muốn nuôi nó như con cháu trong nhà. Vậy để tôi cho chú ít chuc đồng bạc làm vốn mà buôn bán. Chú để nó ở với tôi, tôi may áo quần cho nó bận, tôi sắm vòng sấm kiềng cho nó đeo. Ở gần một bên đây, chú có nhớ thì chạy xuống thăm nó, tôi cho nó về nó thăm chú, xa-xắc gì đó mà sợ. »

Hương-thị Tào đứng dậy chấp tay thưa rằng: « Thưa bà, bà thương cháu tôi, bà muốn như vậy thì tôi đội ơn bà lắm. Cháu tôi nó ở dưới này thì sung-sướng tâm thân nó. Nó ở với tôi thì nó chơi,

chớ mới bây lớn mà biết làm việc gì. Ngặt vì tôi làm như vậy, thì sợ e miệng thế-gian họ nói con rể tôi chết, để 2 đứa con lại cho tôi, tôi sợ một đứa, còn một đứa tôi bán mà ăn, nghe cũng kỳ quá. »

Bà Hương-quan cười và đáp rằng:

— Chú sợ như vậy cũng phải. Mà họ nói sao họ nói, thầy kệ họ, miễn là chú không có hung như vậy thì thôi, sợ làm sao? Tại tôi muốn, chớ phải chú đem đi bán nó hay sao mà chú ngại?

— Thưa bà, như bà muốn con Quyên ở với bà, thì tôi để nó ở, song tôi không nỡ lấy đồng tiền nào hết. Nếu bà thương nó bà cho quần áo dặng nó mặc cho lành lẽ thì cũng đủ rồi.

— Tự ý chú. Như chú ngại, chú không chịu lấy tiền, để tôi sắm đồ cho con nhỏ cũng được. Bữa nay sẵn có chú xuống đây, thôi để tôi nói chuyện thằng Tý với chú luôn thể. Nó ở còn vài tháng nữa thì đủ. Tôi muốn nói với chú để nó ở luôn với tôi, chừng nào nó khôn lớn rồi chú sẽ đem nó về lo vợ cho nó dặng nó làm ăn, chớ bây giờ nó còn nhỏ quá, chú bắt nó về làm gì. Chú để ở với tôi, bắt đầu năm tới tôi cho chú 24 đồng, tháng-thắng nó lớn thì tôi thêm tiền lần lần. Tôi biết xét công cho bạn bè trong nhà lắm, chớ không phải hẹp-hòi như người ta dẫu. Tôi thấy tánh ý nó tôi thương, nên

Thượng Đẳng Dược Phòng SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỬ NGHỀ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BẢO CHÈ SÁNG
TRỪ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÀNH ĐẠT ĐỀ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BẢN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỀ VỀ VIỆC MÒ XÈ
ĐỒ ĐỀ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNGSở riêng để chế thuốc theo toa quan thầy lúc gặp
rủi trong buổi trưa và nửa đêm khuya khoát

Bản thuốc trong Lục-lĩnh không tính tiền gửi

LÀM KIỀNG CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bản đủ đồ dùng trong việc trồng răng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm đủ thứ

Lâm Đại-lý cho hãng "KODAK"

Phép màu
nhiệm của
Kéva



Trị những mụn ruồi mặt ở

Vì có những chất rịnh ở lỗ chun lông, nên chỉ ở mặt mới sinh ra những cái mụn ruồi. Mua thứ crème 190 mà sử dụng thì mau hết lắm, giá 1\$50.

Trị những trứng cá và vùng đỏ

Nên dùng thứ Crème 240. Sử dụng thứ Crème này thì hết trứng cá và những cái vùng đỏ nổi lên ở mặt và ở da. Nó lại làm cho màu da mình tươi làm mịn màng nữa. Giá 1\$50.

AI muốn mua những thứ Crème ấy và sữa sang nhàn-sắc của mình cho xinh đẹp mỹ-miệu, thì lại Viện Mỹ-nhơn KE-VA ở số 40 đường Chasseloup-Laubat Saigon. Hỏi ban việc gì, viện ấy chỉ biểu không lấy tiền.

tôi không muốn nó thôi. Chú hỏi thử nó coi ở với tôi có cực khổ gì không thì biết.

— Thưa bà, thuở nay nó về nó thường nói nó mền cái đưc của bà lắm, chứ nó có phiền hà chi đâu.

— Chú đề nó ở luôn với tôi, chừng 19, 20 tuổi, nó cưới vợ rồi, tôi để đất cho nó làm kiếm cơm mà ăn.

— Bà thương con nhà nghèo coi-cút, nên bà tính như vậy, thiệt tôi cảm ơn bà không biết chừng nào. Đã biết lẽ nó ở với bà thì tôi có tiền tôi ăn, mà đều làm như vậy thì tội nghiệp thân nó quá.

Đề chiều nó về chú hỏi coi nó chịu ở nữa hay không thì biết.

— Tôi biết ý cháu tôi. Hề hỏi thì nó chịu ở liền. Nó thấy tôi nghèo nó muốn giúp đỡ tôi. Năm trước nó nói quá nên tôi mới đem mà cho ở với bà đó, chứ có phải tại tôi muốn đợ nó đâu. Bây giờ thêm có con em nó ở đây, sợ tôi bắt nó về nó cũng không thêm về nữa chứ.

Thời, đề nó ở với tôi. Chú có cần dùng tiền baeặng mua lúa gạo mà ăn, hoặc mua đồ đạc mà bán, thì nói cho tôi biết, tôi đưa trước cho. Muốn mấy chục cũng được, đừng có ngại chi hết.

— Thưa bà, lúc này tôi chưa túng.

— Ở, như có tiền thì thôi, chừng nào có túng

thì-xuống đây tôi đưa cho.

Bà Hương-quan kêu con Quyên mà nói rằng : « Ông ngoại mày chịu đề mày ở dưới này với bà rồi đó. Đề sáng mai bà dắt đi chợ Vũng-Liêm bà mua đồ về may-áo quần cho mà bán. Bữa nào có nhớ ông ngoại, thì bà biểu thằng Tý nó dắt đi về thăm, không sao đâu mà sợ. »

Con Quyên ngó ông ngoại trần trần, nửa muốn ở đây cho gần anh, mà nửa sợ bỏ ông ngoại ở nhà một mình quạnh-hiu, nên nó lặng thinh, không biết sao mà nói. Hương-thị Tào thấy như vậy mới nói rằng : « Bà thương cháu, bà muốn như vậy, thôi cháu ở đây với bà. Ông cũng đề thằng Tý nó ở luôn với cháu. Có nó đó, không sao đâu mà cháu sợ. Lâu lâu ông xuống ông thăm, hay là cháu có nhớ thì xin phép với bà về trên chơi. Cháu chịu hôn ? »

(Còn nữa)

Cái án Cao Đài

Có gởi tại :
 PHỤ-NỮ TÂN-VĂN, 42 rue Catinat.
 IMPRIMERIE J. VIÉT, 85 rue d'Ormay.
 CÔ-KIM THƯ-XÃ, rue Albert 1er Dakao, Saigon.

**Nhà ngủ mới mà chủ củ hiệu là :
 Tam-Kỳ Khách-Lầu**

Ở đường Bd. Gallieni n° 11-13-15-17-23-29
 —::— SAIGON —::—

Chủ này là nơi đường lớn có xe điện ra vô Saigon và Cholon, gần nhà ga Mytho, Biênhoa và gần chợ mới Saigon, lấy làm cận tiện cho quý khách lắm.

Mỗi phòng rộng lớn đều có phòng tắm, cầu tiêu riêng trong phòng. Chủ-nhơn HUỶNH-HUỆ-KỶ

**Làm đồ bằng Cẩm thạch Carrare
 (CỬA XỨ Y-ĐẠI-LỢI)**

Lành làm mã theo kiểu Annam và kiểu Tàu.
 Lành làm hình, tượng và xây lót đá cẩm-thạch có đủ hang và đủ màu.
 Có đá làm sẵn rồi và đá còn nguyên chất.
 Làm họa đồ và định giá công việc của thân-chủ đặt.

TÍNH GIÁ NHẸ

Do nơi : M. VILLA Ingénieur
 N° 43, Rue de Massiges Saigon
 Téléphone : N° 955

Phùng-Phi-Phương

15 và 17 SABOURAIN

SAIGON **Bán đồ kỹ-nghệ**
 —::— **Bác-kỹ, như đồ**
đồng, đồ chạm,
đồ cần, ghế salon
bằng gỗ và trác
thiệt tốt v . . . v . . . Giá rẻ.

Ren và hàng thêu satin đủ các màu của người Bắc làm ra dùng để đi biểu ai làm kỷ niệm hay mừng về việc đám cưới, tân-quan, coi lịch sự và quý lắm.
 Có bán tại hiệu :

M^{me} V^o Nguyễn-chi-Hoà
 82, Rue Catinat — SAIGON



PHẢN NHI ĐÔNG

Cha sanh mẹ dưỡng.
 Đưc cù-lao biết lượng nào đong ?
 Thờ cha mẹ, ở hết lòng.
 Ấy là chữ hiếu dạy trong luân-thường
 QUỐC-VĂN GIÁO-KHOA

Đòi với Thầy

Sớm nay, tháng Biều đi học về coi bộ nó buồn rầu hết sức.

Má nó thấy vậy, kêu nó mà hỏi rằng :

— Biều ơi ! sao coi bộ mặt con rầu rĩ vậy ?

Biều khóc lóc, và học với má nó rằng :

— Sớm nay, thầy giáo đánh con và mắng nhiếc con tệ quá ; con bực mình, con chẳng học ông thầy đợc ăc ăc nữa. Má cho con ở nhà, học làm giống gì, mà phải đòn dũ vậy. . .

Má nó vuốt ve nó, và biểu nó rằng :

« Chắc là sáng nay, con chơi nghịch gì, hay không thuộc bài, nên thầy giáo mới đánh mắng con, nếu con ngoan nết, bài học con thuộc, con làm cẩn thận, thì thầy giáo nào nỡ đánh con. Con phải biết thầy dạy con, muốn cho con, nên thầy mới đánh mắng ; thầy càng đánh mắng con, con càng phải tìm cách sửa mình, chứ nên đem lòng oán trách thầy. Thầy thay mặt ba má con, dạy dỗ con, tức là cha thứ hai của con, con cũng phải vâng lời người, chứ để cho người phải bực mình, phải đánh mắng con, như thế con mới là đứa trò tốt. đứa con ngoan. . . Con phải nghe má, từ nay con đừng đũa nghịch, bài con học thật thuộc, con làm thật kỹ, thử coi thầy có thương con không ? . . . »

Biều nghe lời má nó, thiệt từ đó thầy giáo thương nó lắm và tới vụ nghỉ hè, thầy giáo thưởng cho nó rất nhiều sách.

Vũ-ĐÌNH-TUỆ

Các em coi kỹ tờ có chuyện vui
 Cái hang mẫu nhiệm
 Của ông Thanh-Ngôn dịch-thuật,
 Chuyện rất hay, nên xem.

Các cuộc giải trí

Câu thai

Trên đời có vật thiệt kỳ.
 Ở ngay dưới cẳng mà đi bằng đầu.
 Đó là cái gì ?

Bài toán

Người cha biểu người con :
 — Khi cha bằng tuổi con bây giờ, thì tuổi của cha gấp bốn lần tuổi của con khi đó. Và khi con bằng tuổi cha bây giờ, thì tuổi của cha cộng với tuổi của con lúc ấy là 119.

Hỏi vậy chờ hiện nay, người cha bao nhiêu tuổi và người con bao nhiêu tuổi ?

Bài toán này hơi khó một chút, nhưng các em chịu khó nghĩ cũng ra, mà nếu trò nào trọng tuổi đã học tới phép toán *algèbre* rồi, thì càng dễ làm.

Khởi Hài

Con bò đê năm con

Anh Giáp đến chơi nhà anh Ất, thấy Ất đương ăn cơm với ba người nữa. Thấy Giáp vào, bốn người vô tình, không mời ăn, chỉ mời ngồi chơi thôi.

Giáp nói : Này các anh à, con bò cái nhà tôi mới đẻ một lứa năm con.

Ất (lấy làm lạ) hỏi : Đẻ một lứa năm con sao ? Mà con bò cái có bốn vú thôi, thì làm thế nào ?

Giáp (điềm nhiêm) đáp : Lúc bốn con kia bú, thì con thứ năm ngồi coi, cũng như tôi bây giờ đây. . .

ĐÌNH-ĐU N. B. K.

CHUYỆN VUI CON NÍT

Jupiter

(tiếp theo)

Bình đi đến đầu, đã có bọn họ làm tiên-phong, hề gặp núi thì họ bứt lên, và chông chắt lại với nhau như ta sắp một đồng đá vảy. Đến động Ô-liem là nơi Jupiter đóng đô, bọn cừu địch vây kín như hàng rào sắt; quân tiên-phong diệu võ dương oai, bốt từng hòn núi, bứt từng rừng cây, mà quăng vào Thiên-cung ảo ảo... Jupiter lo sợ, sai người đi các nơi báo tin cho anh em và các con lại cứu.

Một vai tiếng đồng hồ, quân cứu viện rần rồ kéo đến. Hercule, con Jupiter nhảy lên trước phá vòng vây, thần Không-Lỗ là Alcione ra cự địch. Đánh được vài hiệp, Hercule thừa thế cầm côn đánh vào cẳng Alcione, vừa khi ấy có nàng Pallas, con gái Jupiter chạy lại tiếp chiến với anh, nắm ngang lưng thần Không-Lỗ, dang-vân lên mây từng mây; Alcione bị ngọt hơi, chết ngay trong nách Pallas. Junon, chị Jupiter ra nghinh-địch với thần Titans là Phorphyriou, Phorphyriou là anh hào sắc, trông thấy Junon xinh đẹp, tâm-thần bất-định, không thiết gì đánh, cầm giáo đứng ngó sững, thì bị ngay Jupiter ở trong Thiên-cung ngó thấy, liền dùng phép ngũ-lôi, hóa phép ở năm đầu ngón tay, phát ra năm tia lửa, đốt giữa đỉnh đầu Phorphyriou, Phorphyriou té xuống đất chết tót. Quân thù địch thấy mấy viên tướng đều chết, thì cầm cò chạy dài, lại bị Pallas, con gái Jupiter đón đường đánh. Quân tàn không dám cự địch, cứ theo đường mà chạy ra biển. Pallas hết sức đuổi, thấy năm sáu cái cù-lao lớn, liền lấy tay bốt lên, mà liệng bọn kia. Bọn Không-Lỗ và Titans đều bị đập đầu mà chết chìm dưới biển không sót một mống.

Typhon, nguyên là anh em với thần Không-Lỗ, thấy bại trận chết cả, đem lòng căm tức, liền hạ chiến thư cho Jupiter, rồi đem binh tới Thiên-cung để đánh phục-thù. Jupiter và các vị thần khác, đều thua chạy tán loạn, sang tới Ai-Cáp, túng thế phải biến hình ra các súc-vật, để tránh khỏi tay Typhon. Jupiter chẳng may bị Typhon bắt, lấy dao kim cương chặt chẻ tay đi, rồi đem sang Cilicie giam vào trong hang đá, phải một người hộ-hạ

canh giữ.

Neptune, Pluton, Cérés, Junon, Pallas ở Ai-Cáp được tin Jupiter bị khốn, liền họp nhau lại, thừa lúc vị thần kia vô ý, lật đặt lượm những tay chẻn đã chặt đó, đưa cho Jupiter chấp vào, rồi giết luôn vị thần kia và kéo quân đuổi Typhon.

Typhon thấy nguy cấp, chạy sang nước Thrace, Giữa đường gặp một hòn núi cao, bèn lấy tay nhấc bổng lên liệng lên Jupiter. Jupiter hết lớn chỉ tay phát Ngũ-lôi, năm dao hào-quang yù vũ bay thẳng — ầm một tiếng năm dao hào-quang đã đánh tan hòn núi mà Typhon liệng tới. Jupiter và các anh em càng ra sức đuổi, đến đất Sicile, Typhon bị vây, túng thế quá phải chịu hàng phục. Jupiter giam Typhon vào trong hòn núi Etna, rồi thả binh khải-hoàn. Từ bấy giờ trở đi, Jupiter chỉ chuyên cần trị vì trên Thiên-cung và coi sự hạnh phúc của nhân loại.

NGUYỄN-SÙNG-SƠN dịch-thuật.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250 ngàn đồng
54-56 đường Pellerin. — Saigon

Dây-thép số 748 Tên dây-thép: CRÉDINATA
— Nhận lãnh tiền gửi không hạn kêu là «Comptes, Comptes de chèques» bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sanh lời 4 phần trăm (4%) mỗi năm.
— Nhận lãnh tiền gửi vô số «TIẾT KIỂM» bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan Langsa, sanh lời đáng 5 phần trăm (5%) mỗi năm. Số này để cho người tiền-lãng rút ra khỏi phần cho hay trước và chờ đợi lâu. Gửi vô bao nhiêu cũng nhận.
— Nhận lãnh tiền gửi có hạn-kỳ kêu là «Dépôts Fixes» cho lời 6 phần trăm (6%) mỗi năm, nếu gửi một năm tron. Khi hữu-sự xin rút ra trước hạn-kỳ cũng được nhưng mà tiền lãi lãnh 4 phần trăm (4%) mỗi năm cũng như bạc gửi không hạn-kỳ vậy, tính từ ngày gửi cho tới bữa rút ra. — Mua bán ngân-phiếu (chèques) và lãnh tiền qua Đại-Pháp theo lâu thư hay là bằng dây-thép. — Lãnh trả học tháng cho học-sinh Annam đương du-học bên Tây. — Cho vay giúp học-sinh muốn đi học thêm bên Pháp hay là Ngoại-quốc (Về cách thức cho vay, xin qui Đông-bào đến thương nghị với Việt-Nam Ngân-Hàng). — Cho vay có người đứng bảo lãnh chắc chắn và có đồ bảo-chứng hiện tại đủ. — Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập cảng.
Công-ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG sẵn lòng mà chỉ cho qui Đông-bào biết rõ về công việc Nhà-bank hay là bán buôn.
HUYNH-DINH-KHIEM, Phó-hàm, ở Gò Công, Danh-dự Hội-trưởng, TRAN-TRINH-TRACH Hội-dồng Hội-nghị-tư, ở Bạc-liêu, Phó-Danh-dự Hội-trưởng, TRƯƠNG-TẤN-VỊ Phó-hàm ở Châu-đốc, Chánh Hội-trưởng, Bàn-Trí-sự NGUYEN-TAN-VAN, Nghiệp-clử ở Saigon, Quản-lý Hành-sự.
Pháp-định Tổng lý: P. LÊ-VĂN-GỒNG.

MỸ NGHỆ BẮC

Bên tiệm kính trịnh qui khách rõ. Lúc này bên tiệm có rất nhiều: Kiểu ghế salon mặt nu, mặt đá, tổ thờ tủ kiếng bằng trắc, gỗ, cần chạm rất đẹp. Đồ đồng lọc, đồ đen kiểu lạ. Đồ thiếu màu v. v.
Xin qui vị chiếu cố bên tiệm rất mang ơn!
ĐỨC-LỢI
105 rue d'Espagne — SAIGON
Kế dinh Xã-Tây

KINH CÁO



Chúng qui Ông, qui Bà, nhưt là nơi mấy tiệm buôn bán hàng vải nơi châu thành Saigon, cũng là các nơi khác trong cõi Đông Dương, xin hãy chú-ý mà nhớ rằng những hàng lụa như là: Cẩm-nhung, sô, tổ, vải, bô, cũng là vật dụng thích nhân.

«CON CỌP» trên hộp cùng trên xấp hàng là do nơi hàng «COURTINAT» mà ra.

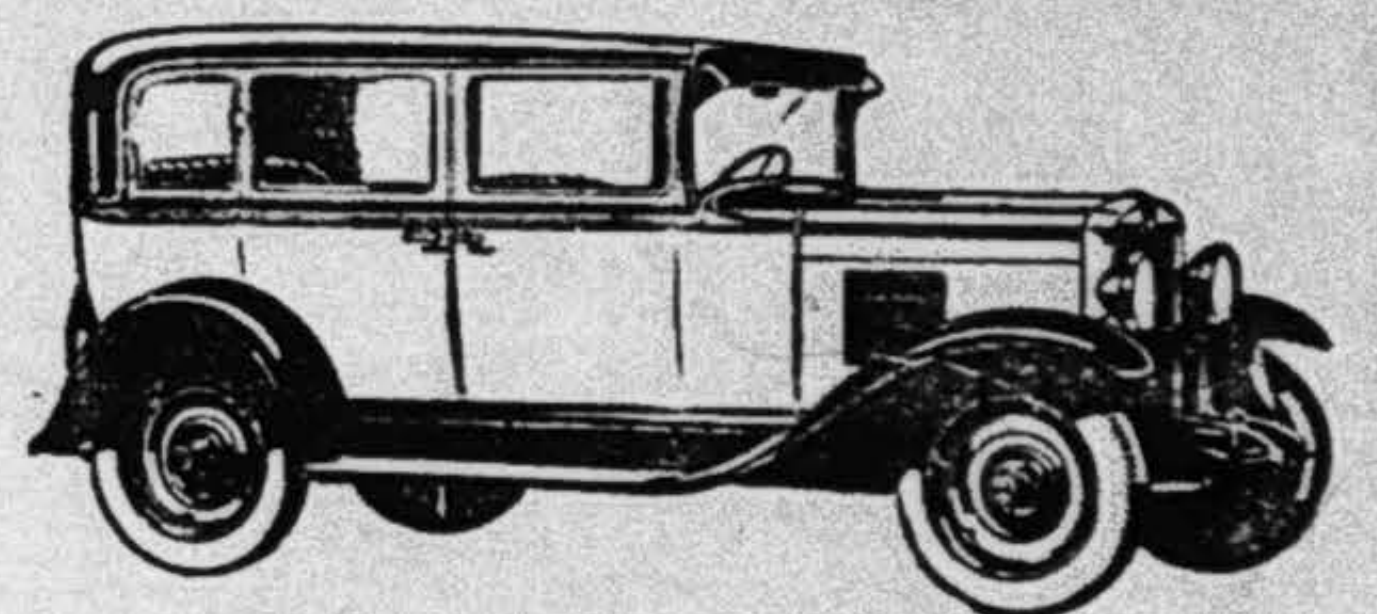
Hàng và vật dụng của hàng này đã thật tốt mà giá lại rẻ hơn các nơi khác. Xin qui Ông, qui Bà lưu-ý nhớ hiệu «CON CỌP» đừng mua khòl làm lộn hàng lụa nơi các hàng khác.

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

Nhà chụp hình khéo nhất!

“Khánh-Kỳ” & Cie
54, B^d Bonnard, 54
— SAIGON —
Adr. Tél.: Khanhky-Saigon
Téléphone 410

Một cái xe sáu máy, mà giá rẻ bằng xe bốn máy



MỜI QUI-VỊ GHÉ LẠI COI THỬ XE TỐT VÀ ĐẸP NÀY NGÀY BỮA NAY TẠI GARAGE BONNARD.

HIỆU CHEVROLET

XE CHEVROLET KIỀU MỚI, 6 MÁY MÀ ĐỊNH GIÁ RẺ BẰNG XE 4 MÁY THỜI XE TỐT ĐỪNG BỰC HANG XE LỊCH SỰ; CHẠY MAU THỂ MỸ CÙNG ÊM, SANG SỔ RẤT DỄ VÀ LẺ, CÓ DƯ SỨC LƯƠN; DẰNG DẶP XINH LỊCH, CHỈ DUY CÓ MỘT NHÀ ĐÓNG XE THIỆN NGHỆ LÀ FISHER ĐÓNG ĐƯỢC MÀ THỜI, CÓ ĐỦ CÁC CÁCH TIỆN LỢI, MÁY MÓC PHỤ TÙNG KIỀU TỐI TÂN.

S^h A^{me} des GARAGES INDOCHINOIS, 1 Rue Lefebvre Saigon & Rue Praire Pnom-Penh

Le Gérant: NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

NHÀ NÀO CŨNG CẦN CÓ SẢN DẦU TỪ-BI